

Số: 3326 /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh và kiểm soát hạt nhân;

Căn cứ Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ KHCN quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân;

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030;

Xét hồ sơ đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2939/TTr-SKHCN ngày 24/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- TTTU, HĐND;
- ĐU UBND;
- CT, các PCT UBND;
- UB MTTQVN và các tc CT-XH;
- Công an tỉnh, BCH Quân sự;
- Ban CH Bộ đội biên phòng;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- CVP, PVP Lê Hữu Phước;
- Lưu: VT, KGVX._{PTTP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Kèm theo Quyết định số: 3326./QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Mục đích

Ngăn ngừa sự cố, nâng cao khả năng đảm bảo an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân.

Chủ động ứng phó kịp thời khi có sự cố bức xạ và hạt nhân xảy ra, giảm thiểu hậu quả sự cố và các tác động bức xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây viết tắt là Kế hoạch UPSC) quy định trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ứng phó sự cố; phương thức điều hành, phối hợp giữa các tổ chức cá nhân chuẩn bị, sẵn sàng và tham gia ứng phó khi có sự cố bức xạ.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu, các cơ sở tiến hành công việc bức xạ, các tổ chức và cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm thực hiện các nội dung của kế hoạch ứng phó khi có sự cố bức xạ.

2. Các khái niệm, thuật ngữ

Bức xạ ion hóa (sau đây gọi là bức xạ) là chùm hạt hoặc sóng điện từ có khả năng ion hóa vật chất.

Nguồn bức xạ là nguồn phóng xạ hoặc thiết bị bức xạ.

Nguồn phóng xạ là chất phóng xạ được chế tạo để sử dụng, không bao gồm vật liệu hạt nhân.

Chất phóng xạ là chất phát ra bức xạ do quá trình phân rã phóng xạ của hạt nhân nguyên tử và có nồng độ hoạt độ phóng xạ, tổng hoạt độ phóng xạ lớn hơn mức thanh lý theo quy định của pháp luật.

Hoạt độ phóng xạ là đại lượng biểu thị số lượng hạt nhân phân rã phóng xạ trong một đơn vị thời gian.

Chiếu xạ là sự tác động của bức xạ vào con người, môi trường, động vật, thực vật hoặc đối tượng vật chất khác.

Liều chiếu xạ là một đại lượng đo năng lượng bức xạ được truyền vào và hấp thụ bởi một vật thể hoặc mô sống.

Kiểm xạ là việc đo liều, suất liều chiếu xạ hoặc nồng độ hoạt độ phóng xạ, tổng hoạt độ phóng xạ, mức nhiễm bẩn phóng xạ ở một khu vực và môi trường xung quanh để đánh giá hoặc kiểm soát mức độ chiếu xạ và luận giải kết quả đo.

An toàn bức xạ là việc thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn nguồn bức xạ, chống lại tác hại của bức xạ, ngăn ngừa sự cố hoặc giảm thiểu hậu quả của chiếu xạ đối với con người, môi trường.

An toàn hạt nhân là việc thực hiện biện pháp bảo đảm tuân thủ điều kiện vận hành, ngăn ngừa sự cố hoặc giảm thiểu hậu quả sự cố do thiết bị hạt nhân, vật liệu hạt nhân gây ra cho con người, môi trường.

An ninh hạt nhân là việc phòng ngừa, phát hiện, ứng phó với hành vi trộm cắp, phá hoại, xâm nhập trái phép, vận chuyển và chuyển giao bất hợp pháp hoặc hành vi gây nguy hại khác liên quan đến nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân hoặc cơ sở quản lý, sử dụng, vận hành chúng.

An ninh nguồn phóng xạ là việc thực hiện biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ứng phó với hành vi trộm cắp, phá hoại, tiếp cận, vận chuyển và chuyển giao bất hợp pháp hoặc hành vi gây nguy hại khác liên quan đến nguồn phóng xạ.

Sự cố bức xạ là tình trạng mất an toàn bức xạ và mất an ninh nguồn phóng xạ. Việc xác định mức sự cố bức xạ và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố bức xạ thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Sự cố hạt nhân là tình trạng mất an toàn hạt nhân và mất an ninh vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân. Việc xác định mức sự cố hạt nhân và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố hạt nhân thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Mức sự cố để thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố bức xạ, hạt nhân.

Ứng phó sự cố là việc áp dụng mọi biện pháp ứng phó nhanh chóng, kịp thời nhằm giảm thiểu hậu quả của sự cố gây ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe của con người, gây thiệt hại về môi trường và tài sản.

Chuẩn bị ứng phó sự cố là việc chuẩn bị nhân lực, thiết bị, phương tiện, quy trình để bảo đảm thực hiện các hoạt động ứng phó sự cố.

Kế hoạch ứng phó sự cố là văn bản quy định về các nguyên tắc hoạt động, phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; đánh giá các nguy cơ; đưa ra các quy trình ứng phó chung; việc chuẩn bị sẵn sàng ứng phó sự cố nhằm giảm thiểu các hậu quả do sự cố gây ra.

Can thiệp là việc thực hiện các hành động nhằm giảm thiểu chiếu xạ, tránh hoặc ngăn chặn bị chiếu xạ từ sự cố như: trú ẩn, sơ tán, uống thuốc Kali Iốt (KI) dự phòng.

Chiếu xạ trường diễn là việc bị chiếu xạ trong thời gian dài (trên một năm) từ các nhân phóng xạ có thời gian sống dài trong môi trường.

Hiệu ứng tất định là hiệu ứng sinh học do bức xạ gây ra đối với con người, chỉ xảy ra khi liều bức xạ vượt một mức ngưỡng và mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng gây ra đối với con người tăng tỷ lệ thuận với liều bức xạ; một số biểu hiện của hiệu ứng sinh học tất định là nôn mửa, bỏng da, hoại tử, tử vong.

Hiệu ứng sinh học ngẫu nhiên là hiệu ứng sinh học do bức xạ gây ra đối với con người, xác suất xảy ra hiệu ứng tăng lên khi liều bức xạ tăng và mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng gây ra đối với con người độc lập với liều bức xạ nhận được; một số biểu hiện của hiệu ứng sinh học ngẫu nhiên là bệnh bạch cầu và ung thư.

Mức báo động là chỉ thị mức độ trầm trọng hoặc khẩn cấp của tình huống sự cố đang diễn ra hoặc sắp diễn ra nhằm xác định các biện pháp ứng phó sự cố, mức độ huy động nguồn nhân lực ứng phó phù hợp.

Lực lượng ứng phó ban đầu là lực lượng chủ chốt tham gia trong việc chuẩn bị và ứng phó sự cố bao gồm: ban chỉ huy, công an, phòng cháy chữa cháy, y tế, hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ và hạt nhân, lực lượng ứng phó của cơ sở.

Chỉ huy hiện trường là người được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm để chỉ đạo các hoạt động ứng phó tại chỗ và phối hợp các hoạt động hỗ trợ của quốc gia tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.

Chuyên gia bảo vệ chống bức xạ là cá nhân được đào tạo về vật lý, an toàn bức xạ và có khả năng thực hiện đánh giá liều, ghi đo bức xạ, kiểm soát nhiễm bẩn, tư vấn về việc áp dụng các hành động bảo vệ khẩn cấp.

3. Các chữ viết tắt

ATBX: An toàn bức xạ.

Cục ATBXHN: Cục An toàn Bức xạ và Hạt nhân.

UPSC: Ứng phó sự cố.

UBND: Ủy ban nhân dân.

4. Thông tin các tổ chức cá nhân tham gia ứng phó sự cố

5. Các Kế hoạch UPSC ở các lĩnh vực khác có liên quan của địa phương

Các kế hoạch ứng phó sự cố khác có liên quan đến UPSC bức xạ và hạt nhân:

- Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định số 09/QĐ-BCH ngày 22/8/2025 của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 31/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Các văn bản chính

(1) Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm

2025:

- Điểm b, Khoản 1, Điều 66 quy định “Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp tỉnh áp dụng khi sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra đối với địa phương hoặc trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, vượt quá phạm vi cơ sở”;

- Khoản 2, Điều 66 quy định “Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân các cấp bao gồm các nội dung chính sau: tổ chức bộ máy, dự kiến các tình huống sự cố có thể xảy ra, các phương án ứng phó, phương án huy động nguồn lực ứng phó, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố”.

(2) Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020:

Khoản 4, Điều 121 quy định “Sự cố môi trường xảy ra ở cơ sở, địa phương nào thì người đứng đầu cơ sở, địa phương đó có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức ứng phó sự cố môi trường. Ứng phó sự cố môi trường phải theo sự phân công, phân cấp, chỉ huy thống nhất và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó sự cố môi trường”.

(5) Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025:

- Khoản 2, Điều 99 quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh sau khi có ý kiến chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ”;

(6) Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025:

- Chương V: Chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, lập và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

2. Các văn bản liên quan khác

(1) Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004;

(2) Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20 tháng 6 năm 2023;

(3) Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2027 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia;

(4) Thông tư số 01/2019/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ;

(5) Thông tư số 24/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ”;

(6) Thông tư số 23/2012/TT-BKHCN ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn vận chuyển an toàn vật liệu phóng xạ;

(7) Thông tư số 08/2023/TT-BKHCN, ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải chứa các nhân phóng xạ có nguồn gốc tự nhiên.

3. Căn cứ pháp lý cho việc huy động, trợ giúp về nhân lực, tài sản, phương tiện và bồi hoàn hao tổn phục vụ cho công tác ứng phó sự cố

(1) Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản số 15/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008:

- Luật Trưng mua, Trưng dụng tài sản, số 15/2008/QH12 ngày 03 tháng 8 năm 2010;

+ Điều 24. *Thẩm quyền quyết định trưng dụng tài sản “Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định trưng dụng tài sản quy định tại Điều 23 của Luật này”.*

+ Điều 33. *Hoàn trả tài sản trưng dụng, “Tài sản trưng dụng được hoàn trả khi hết thời hạn trưng dụng theo quyết định trưng dụng tài sản”.*

+ Điều 34. *Bồi thường thiệt hại do việc trưng dụng tài sản gây ra*

+ Điều 35. *Bồi thường thiệt hại trong trường hợp tài sản trưng dụng bị mất.*

+ Điều 36. *Bồi thường thiệt hại trong trường hợp tài sản trưng dụng bị hư hỏng*

III. PHÂN TÍCH NGUY CƠ GÂY RA SỰ CỐ

Mỗi địa phương có đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội và đặc thù ứng dụng bức xạ, hạt nhân riêng, do đó tiềm ẩn những nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ và hạt nhân khác nhau. Địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh phù hợp để sẵn sàng ứng phó trong trường hợp sự cố xảy ra trên địa bàn.

Đặc điểm địa hình:

Quảng Trị là tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ. Phía Bắc giáp tỉnh Hà Tĩnh, phía Nam giáp huyện Phong Điền tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Tây giáp với 3 tỉnh Savannakhet, Khăm Muộn và Salavan nước bạn Lào với 409,982 km đường biên giới, phía Đông giáp với Biển Đông có bờ biển với chiều dài hơn 189 km. Tỉnh có tổng diện tích tự nhiên 12.802,27 km² với 78 xã, phường, đặc khu (trong đó tuyến ven biển có 21 xã, phường, đặc khu; tuyến biên giới phía Tây có 15 xã), dân số của tỉnh là 1.623.800 người. Địa hình của tỉnh bị chia cắt bởi nhiều sông, suối và đồi núi; hướng thấp dần từ Tây sang Đông, diện tích đồi núi chiếm gần 81%; bãi cát và cồn cát ven biển chiếm 7,5%; đồng bằng chiếm 11,5%. Cấu trúc địa chất địa bàn tỉnh Quảng Trị khá phức tạp, là nơi giao nhau của 2 đới uốn nếp Quảng Nam - Đà Nẵng và đới uốn nếp Bình Trị Thiên, ranh giới của 2 đới nếp là đứt gãy sâu Rào Quán - Đakrông kéo dài theo phương Tây Bắc - Đông Nam, hệ thống đứt gãy kinh tuyến 1090 kích bản động đất có độ lớn $M = 6.5$ xảy ra trên đứt gãy sông Cà tại huyện Diễn Châu, Nghệ An gây ra rủi ro thiên tai cấp độ 1 tại các tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế. Trong các vùng nguồn sóng thần khu vực biển đông, vùng nguồn Máng biển sâu Manila - Philippin là vùng nguồn nguy hiểm đối với Việt Nam, rủi ro thiên tai cấp độ 3 ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh Quảng Trị tương ứng với độ cao sóng từ 4 - 8 m, thời gian lan truyền sóng thần và tấn công vào bờ từ 3.0 - 9.0 giờ vào sâu đất liền có thể hàng trăm mét. Địa hình ven biển tương đối bằng phẳng, có khu vực địa hình phân hóa thành các bồn

trũng, có độ chênh cao so với mặt nước biển (từ 05 - 10 m) do đó dễ bị ảnh hưởng khi nước biển dâng, sóng thần với cường độ lớn.

Trên địa bàn có các tuyến đường lớn như: Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh (nhánh Đông và nhánh Tây), đường ven biển; mạng lưới đường ngang như: Quốc lộ 9, Quốc lộ 9B, Quốc lộ 9C, Quốc lộ 9E, Quốc lộ 12A, Quốc lộ 15; các đường tỉnh lộ; ngoài ra còn có hệ thống đường xã, đường liên thôn đi vào các trung tâm xã, phường, đặc khu.

Đặc điểm thời tiết, khí hậu, thủy văn:

- Thời tiết khí hậu Quảng Trị chia làm 2 mùa rõ rệt, mùa khô từ tháng 4 đến tháng 9, mùa mưa từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Về mùa mưa Quảng Trị thường chịu ảnh hưởng của các cơn bão, áp thấp nhiệt đới từ biển Đông, tình trạng mưa kéo dài, lượng mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất. Ngoài ra địa bàn thường xuyên chịu ảnh hưởng lốc xoáy đã gây thiệt hại rất lớn đến đời sống dân sinh và phát triển kinh tế của tỉnh.

- Quảng Trị có hệ thống sông ngòi khá dày đặc, tạo thành 8 hệ thống sông chính là sông Roòn, sông Gianh, sông Lý Hoà, sông Dinh, sông Nhật Lệ, sông Bến Hải, sông Thạch Hãn, sông Ô Lâu. Địa hình bề ngang hẹp nên các sông có đặc điểm ngắn và có độ dốc lớn dễ làm thay đổi dòng chảy tạo ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, đá ở vùng núi, ngập lụt nhanh vùng đồng bằng và hạ du. Ngoài ra trên địa bàn có nhiều hồ chứa được xây dựng từ những năm 80-90 của thế kỷ trước nên có nguy cơ gây mất an toàn trong mùa mưa bão, khi có động đất, ngoài ra một số tuyến đê, kè bờ sông, bờ biển chưa được đầu tư nâng cấp, kiên cố hóa có nguy cơ gây sạt lở.

Trong lĩnh vực y tế, cùng với đặc điểm tự nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, hoạt động ứng dụng năng lượng nguyên tử trên địa bàn Quảng Trị ngày càng phát triển và đa dạng. Mạng lưới y tế phát triển theo hướng xã hội hóa đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu khám và điều trị bệnh cho nhân dân; tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế.. Hoạt động ứng dụng năng lượng nguyên tử trên địa bàn tỉnh Quảng Trị khá phong phú, trên địa bàn tỉnh hiện nay có hơn 96 cơ sở tiến hành công việc bức xạ, ứng dụng trên nhiều lĩnh vực như: chẩn đoán và điều trị trong y tế, soi chiếu an ninh tại sân bay, soi chiếu hàng hóa, phân tích mẫu, kiểm tra không phá hủy trong công nghiệp, công trình xây dựng... cùng với các dịch vụ hỗ trợ như kiểm tra chất lượng thiết bị X-quang y tế, đo đánh giá, kiểm soát, kiểm tra an toàn bức xạ... Chiếm tỷ trọng lớn nhất của lĩnh vực ứng dụng năng lượng nguyên tử chủ yếu tập trung trong lĩnh vực y tế phục vụ khám chữa bệnh, xạ trị, chẩn đoán...

1. Đánh giá nguy cơ từ các ứng dụng nguồn phóng xạ trên địa bàn tỉnh

a) Nguy cơ từ các hoạt động trực tiếp liên quan đến nguồn phóng xạ

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 7 cơ sở lưu giữ, sử dụng nguồn phóng xạ trong công nghiệp: đo mức, kiểm tra độ chặt, độ ẩm, đo độ dày, thăm dò địa chất, soi kiểm tra an ninh, hàng hóa...), trong đó phần lớn nguồn phóng xạ được lưu giữ và sử dụng nội bộ tại các cơ sở. Đồng thời, tỉnh đang triển khai các

dự án ứng dụng năng lượng nguyên tử, tiêu biểu là Khoa ung bướu, xạ trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới, góp phần nâng cao chất lượng y tế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, việc gia tăng sử dụng nguồn phóng xạ cũng đặt ra yêu cầu cao về bảo đảm an toàn bức xạ và năng lực ứng phó sự cố. Nếu công tác quản lý, kiểm soát và nhân lực chuyên môn không được đảm bảo, nguy cơ mất an toàn bức xạ, đặc biệt là rò rỉ phóng xạ, có thể xảy ra, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và môi trường. Do đó, cần tăng cường quản lý, giám sát và chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố.

Ngoài ra, tỉnh Quảng Trị còn là đầu mối giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không có khả năng trung chuyển các các nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, xuất nhập khẩu phóng xạ qua địa bàn không thông báo với cơ quan quản lý: nguy cơ xảy ra sự cố do mất cắp, thất lạc, tai nạn trên đường vận chuyển. Loại sự cố này có thể xảy ra trên các tuyến đường liên tỉnh (đường Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc Nam, quốc lộ 9 qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, quốc lộ 12A qua cửa khẩu quốc tế Cha Lo, đường thủy nội địa) và ở các địa điểm không xác định trước trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, có khả năng xảy ra sự cố liên quan đến hàng hóa nhiễm bẩn phóng xạ từ nước ngoài vào Việt Nam thông qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh như: Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Cửa khẩu quốc tế Cha lo, Cửa khẩu quốc tế LaLay... Cách thức vận chuyển nguồn phóng xạ qua cửa khẩu có thể là xách tay, giấu trong xe chở hàng, giấu vào các hàng hóa hợp pháp để vận chuyển qua cửa khẩu. Đây là một nguy cơ cần phải được xem xét khi nhiều nguồn phóng xạ được đưa vào Việt Nam với mục đích xấu như chế tạo bom bẩn, thiết bị chiếu xạ mạnh hoặc thiết bị nổ hạt nhân. Việc ứng phó sự cố là rất phức tạp và năng lực của địa phương hiện nay là khó đáp ứng.

Qua hoạt động ứng dụng bức xạ và nhất là nguồn bức xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và hoạt động vận chuyển nguồn phóng xạ qua địa bàn tỉnh Quảng Trị cho thấy có nhiều nguy cơ gây ra các sự cố bức xạ nguy hiểm, ảnh hưởng đến con người, môi trường, sự ổn định kinh tế xã hội của tỉnh.

b) Nguy cơ từ các hoạt động gián tiếp liên quan đến nguồn phóng xạ

Trên địa bàn tỉnh có các cơ sở thu gom sắt thép, phế liệu. Qua kinh nghiệm quốc tế và trong nước cho thấy các cơ sở này có nguy cơ tiếp xúc với nguồn phóng xạ vô chủ rất cao trong khi nhận thức an toàn bức xạ, năng lực phát hiện nguồn phóng xạ, bảo đảm an toàn và ứng phó sự cố bức xạ còn nhiều hạn chế. Nếu không có giải pháp quản lý để phát hiện nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ với các cơ sở này thì mỗi nguy hiểm sự cố bức xạ này sẽ không lường hết được nếu xảy ra sự cố. Thứ nhất, sự cố sẽ gây ra hậu quả trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của những nhân viên, ảnh hưởng môi trường khu vực cơ sở, gây phát tán nguồn phóng xạ ra cộng đồng và môi trường xung quanh. Thứ hai, các nguồn phóng xạ được tái chế vào các sản phẩm hàng hóa sau đó được lưu thông trên thị trường sẽ gây các hiệu ứng chiếu xạ trường diễn trong cộng đồng với mức độ và quy mô rất lớn. Thứ ba, sự cố sẽ gây ra hiệu ứng tâm lý

tiêu cực trong xã hội, ảnh hưởng đến ổn định, hình ảnh và thương hiệu của tỉnh, chi phí tốn kém để khắc phục sự cố.

c) Nguy cơ từ các hoạt động ứng dụng thiết bị bức xạ

Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 06 cơ sở sử dụng thiết bị phát tia X sử dụng trong công nghiệp (phân tích thành phần vật liệu, đo kiểm tra độ dày vật liệu, soi chiếu an ninh, kiểm tra linh kiện điện tử...); 86 cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (chụp X-quang thông thường, Chụp răng, đo mật độ xương, chụp cắt lớp vi tính, chụp X-quang can thiệp...).

Do đặc tính và cấu tạo, thiết bị phát tia X chỉ hoạt động khi được cung cấp nguồn điện áp phù hợp; vì vậy, đối với các thiết bị này, sự cố có thể xảy ra chủ yếu là chiếu xạ quá liều. Tuy nhiên, loại sự cố này cũng không có khả năng gây ra các hiệu ứng bất định nghiêm trọng.

Các sự cố có thể xảy ra do nguyên nhân chủ quan và khách quan như việc vận hành sai quy trình hoặc sự cố hỏng hóc của thiết bị. Việc ứng phó sự cố đối với các thiết bị phát tia X tương đối đơn giản (ngắt nguồn cung cấp điện) và hoàn toàn nằm trong khả năng ứng phó sự cố của cơ sở. Trong trường hợp cần thiết (khi có người bị chiếu xạ quá liều), Sở Khoa học và Công nghệ có thể hỗ trợ cơ sở liên hệ với đơn vị y tế để chẩn đoán và có phương án điều trị cần thiết. Kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh không cần khởi động để hỗ trợ cho các trường hợp sự cố loại này.

2. Các nguy cơ liên quan đến mất an ninh nguồn phóng xạ

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 11 nguồn phóng xạ lưu giữ, sử dụng tại 07 cơ sở. Bên cạnh đó, tỉnh Quảng Trị sẽ có các nguồn phóng xạ do các cơ sở mang từ nơi khác đến thực hiện các dịch vụ trên địa bàn như chụp ảnh phóng xạ, kiểm tra không phá hủy ... Các nguồn phóng xạ nêu trên (của các cơ sở trên địa bàn và các cơ sở từ nơi khác mang đến) đều được các cơ sở thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn và an ninh nguồn phóng xạ theo các quy định hiện hành của nhà nước. Tuy nhiên, qua thực tế cho thấy bên cạnh cách giải pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ đã được thực hiện nhưng vẫn luôn tồn tại các nguy cơ mất an ninh như nguồn phóng xạ có thể bị mất cắp, thất lạc trong quá trình lưu giữ hoặc sử dụng. Trường hợp nguy cơ mất an ninh nguồn phóng xạ xảy ra thì đồng nghĩa với một sự cố bức xạ xảy ra, vấn đề chỉ là mức độ nghiêm trọng để đánh giá mức ứng phó sự cố phù hợp.

Một số nguy cơ cụ thể

- **Nguồn phóng xạ vô chủ:** Nguồn phóng xạ bị thất lạc, bỏ quên, không xác định được chủ sở hữu hoặc đơn vị quản lý; nguồn phóng xạ lẫn trong phế liệu kim loại, thiết bị cũ, hàng hóa nhập khẩu hoặc thu gom từ các cơ sở ngừng hoạt động. Các nguồn này có thể bị người dân hoặc cơ sở thu mua phế liệu tiếp xúc mà không nhận biết được mức độ nguy hiểm, dẫn đến chiếu xạ ngoài ý muốn.

- **Mất cắp, thất lạc nguồn phóng xạ:** Trong quá trình lưu giữ, sử dụng hoặc vận chuyển, nguồn phóng xạ có thể bị mất cắp, thất lạc do sơ hở trong công

tác quản lý, bảo vệ hoặc do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác quan khác.

- **Phá hoại hoặc sử dụng nguồn phóng xạ với mục đích xấu:** Nguồn phóng xạ có thể bị chiếm đoạt để thực hiện các hành vi phá hoại, khủng bố hoặc chế tạo thiết bị phát tán chất phóng xạ (bom bẩn), gây ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, môi trường, an ninh, trật tự và tâm lý xã hội.

- **Tiếp cận, vận chuyển và chuyển giao trái phép nguồn phóng xạ:** Hoạt động mua bán, vận chuyển, cất giữ hoặc chuyển giao nguồn phóng xạ không đúng quy định có thể dẫn đến mất kiểm soát nguồn phóng xạ, làm gia tăng nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ.

- **Xâm nhập trái phép khu vực quản lý nguồn phóng xạ:** Các hành vi xâm nhập trái phép vào khu vực lưu giữ, sử dụng nguồn phóng xạ có thể làm phát sinh nguy cơ mất an ninh nguồn phóng xạ hoặc gây mất an toàn bức xạ.

Nhìn chung, mặc dù trên địa bàn tỉnh Quảng Trị hiện không có cơ sở hạt nhân và số lượng nguồn phóng xạ không nhiều, nhưng các nguy cơ nêu trên vẫn có thể xảy ra. Vì vậy, kế hoạch ứng phó cần đồng thời chuẩn bị phương án xử lý đối với cả các tình huống mất an toàn bức xạ và mất an ninh nguồn phóng xạ, bảo đảm phát hiện sớm, xử lý kịp thời, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến con người, môi trường, tài sản và an ninh, trật tự.

3. Xác định nhóm nguy cơ và áp dụng kế hoạch ứng phó sự cố

Từ đặc điểm tình hình như trên, trên địa bàn tỉnh có thể có các nhóm nguy cơ IV (phân loại theo nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố theo quy định tại phụ lục 11 của Thông tư 59/2025/TT-BKHCN). Qua phân tích nguy cơ, kế hoạch ứng phó sự cố xác định các khả năng xảy ra sự cố cần phải sớm xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố hiện nay và trong thời gian tới:

- Sự cố bức xạ đối với sự cố trộm cắp/thất lạc/phá hoại nguồn phóng xạ đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn tỉnh;

- Sự cố rò rỉ phóng xạ tại các cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ trên địa bàn tỉnh;

- Sự cố vận chuyển nguồn phóng xạ từ các địa phương khác đến hoặc đi qua Quảng Trị và vận chuyển các nguồn di động từ kho tạm đến công trường để chụp ảnh phóng xạ công nghiệp;

- Sự cố cho các tình huống sự cố phát hiện nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát (nguồn phóng xạ phát hiện thấy tại khu sắt thép phế liệu, nguồn phóng xạ tại cửa khẩu hàng không, nguồn phóng xạ tại khu công nghiệp, nguồn phóng xạ buôn bán trái phép...);

- Sự cố từ các tình huống mất an ninh tại các địa bàn trọng điểm: Sử dụng thiết bị phát tán phóng xạ (bom bẩn), nguồn phóng xạ gây bạo động trong những sự kiện lớn của Tỉnh; sử dụng thiết bị phát tán phóng xạ, nguồn phóng xạ tại các khu vực chợ, trung tâm thương mại lớn, khu vui chơi giải trí lớn và khu hành chính của lãnh đạo tỉnh, các khu vực ngoại giao.

- Kịch bản được xây dựng theo các giai đoạn ứng phó sự cố tương ứng với

quy định trong Phụ lục 17 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN. Trong kịch bản mô tả rõ việc xử lý thông tin phục vụ công tác ứng phó ban đầu, xác định chính xác mức báo động làm cơ sở để huy động tổ chức, cá nhân liên quan và các biện pháp can thiệp tại hiện trường (như đánh giá diễn biến bức xạ, mức độ ảnh hưởng tại hiện trường, sơ tán công chúng, kiểm xạ và tẩy xạ, thu hồi nguồn phóng xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và công chúng, cấp cứu và điều trị nạn nhân,...). Phân công trách nhiệm và tác nghiệp cụ thể cho các tổ chức, cá nhân liên quan được xây dựng cụ thể, hợp lý theo từng tình huống sự cố.

Bảng 1. Thống kê phân tích nguy cơ và các tình huống sự cố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

TT	Nhóm nguy cơ	Địa điểm có thể xảy ra	Tình huống sự cố điển hình	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra	Mức báo động dự kiến	Có khởi động Kế hoạch không
1	Mất cấp, thất lạc nguồn phóng xạ	Các cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ công nghiệp	Nguồn phóng xạ bị mất cấp, thất lạc hoặc phá hoại	Cao	Trung bình	Khẩn cấp	Có
2	Rò rỉ nguồn phóng xạ	Cơ sở lưu giữ, sử dụng nguồn phóng xạ	Hư hỏng thiết bị chứa nguồn, rò rỉ phóng xạ	Rất cao	Thấp	Khẩn cấp	Có
3	Sự cố vận chuyển	Quốc lộ 1A, Quốc lộ 9, Quốc lộ 12A, đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc - Nam, cửa khẩu, cảng biển	Tai nạn giao thông làm hư hỏng kiện chứa nguồn phóng xạ	Cao	Trung bình	Khẩn cấp	Có
4	Nguồn phóng xạ ngoài kiểm soát	Cơ sở thu mua phế liệu, nhà máy tái chế, cửa khẩu	Phát hiện nguồn phóng xạ vô chủ hoặc lẫn trong phế liệu	Cao	Trung bình	Cảnh báo/Khẩn cấp	Có
5	Mất an ninh nguồn phóng xạ	Các cơ sở có nguồn phóng xạ	Trộm cắp nguồn để sử dụng trái phép hoặc chế tạo thiết	Rất cao	Thấp	Khẩn cấp	Có

TT	Nhóm nguy cơ	Địa điểm có thể xảy ra	Tình huống sự cố điển hình	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra	Mức báo động dự kiến	Có khởi động Kế hoạch không
			bị phát tán phóng xạ				
6	Thiết bị phát tán phóng xạ (RDD - "bom bẩn")	Khu hành chính, quảng trường, trung tâm thương mại, khu vực đông người	Phát tán chất phóng xạ gây ô nhiễm diện rộng	Đặc biệt nghiêm trọng	Rất thấp	Khẩn cấp cao nhất	Có
7	Hàng hóa nhiễm bẩn phóng xạ	Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Cha Lo, La Lay	Phát hiện hàng hóa nhập khẩu nhiễm bẩn phóng xạ	Cao	Thấp	Cảnh báo/Khẩn cấp	Có
8	Sự cố thiết bị X-quang y tế	Bệnh viện, phòng khám	Chiếu xạ quá liều do vận hành sai hoặc hỏng thiết bị	Thấp	Trung bình	Trung bình	Không

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ

1. Cơ cấu tổ chức và sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố, cơ chế điều hành ứng phó sự cố

1.1 Các tổ chức tham gia trong Kế hoạch UPSC (Phụ lục I)

a) Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Y tế;
- Sở Công thương;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực IX;
- UBND các xã, phường, đặc khu;

- Các cơ sở có nguồn phóng xạ, vận chuyển phóng xạ, thu mua phế liệu, các cơ sở sản xuất tái chế sắt thép trên địa bàn;

- Các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật

- Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân;

- Viện Nghiên cứu hạt nhân;

- Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và ứng phó sự cố (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân).

- Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh

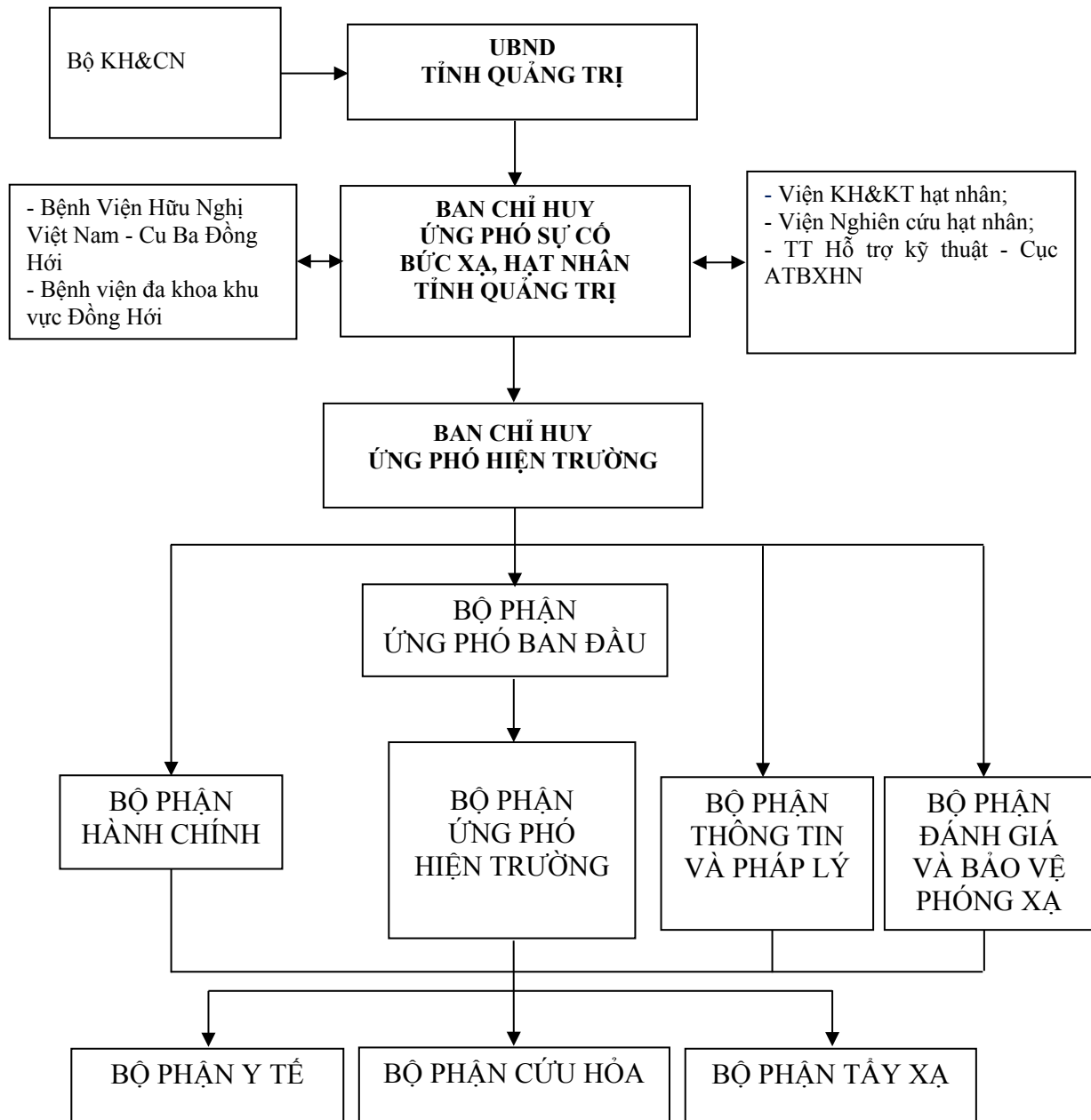
- Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Hới

c) Cơ quan chỉ đạo

- Bộ Khoa học và Công nghệ

1.2 Sơ đồ tổ chức

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ỨNG PHÓ SỰ CỐ



1.3. Cơ chế điều hành trong quá trình ứng phó sự cố

1.3.1. Nguyên tắc điều hành

Việc điều hành ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân được thực hiện theo nguyên tắc chỉ huy thống nhất, điều hành tập trung, phối hợp chặt chẽ, xử lý kịp thời, bảo đảm huy động nhanh các lực lượng, phương tiện và nguồn lực phù hợp với mức độ sự cố.

1.3.2. Cơ chế chỉ huy

Khi xảy ra sự cố tại cơ sở, người đứng đầu cơ sở hoặc người được giao phụ trách ứng phó sự cố của cơ sở trực tiếp chỉ huy lực lượng ứng phó ban đầu, triển khai các biện pháp khẩn cấp theo kế hoạch ứng phó của cơ sở, đồng thời báo cáo ngay cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở hoặc có nguy cơ ảnh hưởng ra bên ngoài cơ sở, Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó sự cố quyết định kích hoạt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh và bổ nhiệm Chỉ huy hiện trường theo quy định.

Chỉ huy hiện trường chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động ứng phó tại hiện trường; phân công nhiệm vụ cho các lực lượng tham gia; quyết định việc thiết lập khu vực kiểm soát, triển khai các biện pháp bảo vệ khẩn cấp và điều phối các hoạt động chuyên môn tại hiện trường.

1.3.3. Cơ chế phối hợp

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh trong việc tổ chức ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; tổng hợp thông tin, đề xuất phương án xử lý và điều phối hỗ trợ kỹ thuật chuyên ngành.

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương, các sở, ngành và UBND cấp xã phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

Việc huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo yêu cầu của Chỉ huy hiện trường hoặc Ban Chỉ huy ứng phó sự cố theo thẩm quyền.

1.3.4. Chế độ thông tin, báo cáo

Mọi thông tin về sự cố được tổng hợp và báo cáo theo đầu mối thống nhất; việc công bố thông tin cho báo chí và phương tiện thông tin đại chúng được thực hiện theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình ứng phó, các lực lượng tham gia có trách nhiệm báo cáo thường xuyên tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ và những khó khăn, vướng mắc để Chỉ huy hiện trường kịp thời điều hành, điều chỉnh phương án ứng phó.

1.4. Quy định về thông báo, trợ giúp và yêu cầu trợ giúp trong ứng phó sự cố

1.4.1. Thông báo khi xảy ra sự cố

Khi xảy ra sự cố bức xạ hoặc hạt nhân có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn lân cận hoặc vượt quá khả năng ứng phó của địa phương, Chỉ huy hiện trường hoặc cơ quan thường trực ứng phó sự cố của tỉnh có trách nhiệm báo cáo Ban chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Quảng Trị để chỉ đạo việc thông báo kịp thời đến Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Nội dung thông báo phải bảo đảm chính xác, kịp thời, bao gồm: loại sự cố, địa điểm, thời gian xảy ra, phạm vi ảnh hưởng dự kiến, các biện pháp đã triển khai và những yêu cầu phối hợp (nếu có).

1.4.2. Yêu cầu trợ giúp

Khi khả năng ứng phó của tỉnh không đáp ứng được yêu cầu xử lý sự cố hoặc cần hỗ trợ chuyên môn, thiết bị, phương tiện, Trưởng Ban chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh hoặc người được ủy quyền quyết định việc đề nghị trợ giúp từ:

Bộ Khoa học và Công nghệ;

Các bộ, ngành có liên quan;

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố lân cận;

Các cơ quan, tổ chức có năng lực kỹ thuật về an toàn bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu trợ giúp cần nêu rõ loại hình hỗ trợ, quy mô lực lượng, phương tiện, trang thiết bị hoặc chuyên gia cần huy động và thời gian yêu cầu hỗ trợ.

1.4.3. Trợ giúp đối với địa phương khác

Khi nhận được đề nghị hỗ trợ của địa phương khác và xét thấy đủ điều kiện về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, Trưởng Ban chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh quyết định huy động các lực lượng phù hợp tham gia hỗ trợ theo quy định của pháp luật và khả năng của địa phương.

Việc hỗ trợ phải bảo đảm sự chỉ huy thống nhất của địa phương nơi xảy ra sự cố, đồng thời bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia ứng phó.

1.4.4. Phối hợp trao đổi thông tin

Trong suốt quá trình ứng phó sự cố, các địa phương và các cơ quan liên quan có trách nhiệm duy trì chế độ trao đổi thông tin thường xuyên, cập nhật diễn biến sự cố, kết quả quan trắc bức xạ, các biện pháp đã triển khai và những yêu cầu hỗ trợ phát sinh để bảo đảm việc phối hợp ứng phó được kịp thời, hiệu quả.

2. Thành phần Ban chỉ huy và trách nhiệm của các thành viên

2.1. Thành phần Ban chỉ huy bao gồm:

- Trưởng ban: Phó chủ tịch UBND tỉnh
- Phó trưởng ban thường trực: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
- Phó trưởng ban:
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Y tế
 - + Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh
 - + Đại diện lãnh đạo Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

- Thành viên:
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Công thương
 - + Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng
 - + Đại diện lãnh đạo Chi cục Hải quan Khu vực IX
 - + Đại diện Ban Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh
 - + Chánh văn phòng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm phòng thủ dân sự tỉnh.

2.2. Trách nhiệm của Ban chỉ huy

- Thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra hướng dẫn các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp địa phương;
- Xem xét kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị tham gia ứng phó sự cố, lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch công tác dài hạn (5-10 năm), ngắn hạn (3-5 năm) và hàng năm;
- Huy động nhân lực, phương tiện của tỉnh tham gia thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố;
- Huy động nhân lực, phương tiện của tỉnh theo điều động của Trường Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia;
- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về sự cố xảy ra trên địa bàn;
- Quyết định việc sơ tán người dân, cấm và hạn chế sử dụng hàng hóa, lương thực, thực phẩm khi có sự cố nguy hiểm;
- Kịp thời báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về sự cố xảy ra trong tỉnh và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của địa phương; Huy động nhân lực, phương tiện của Tỉnh theo điều động;
- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố phải chỉ đạo Sở KH&CN cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.

2.3. Trách nhiệm của từng thành viên Ban chỉ huy ứng phó sự cố:

1. Trưởng ban (Phó Chủ tịch UBND tỉnh):

- Phân công trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy.
- Thông báo về sự cố, khởi động và chấm dứt ứng phó sự cố.
- Chỉ huy, điều động các lực lượng chuẩn bị và tham gia hoạt động ứng phó sự cố; chỉ đạo thực hiện các biện pháp can thiệp với sự tư vấn của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt.

- Phân công người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể.
- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật;
- Phân công người đại diện cung cấp thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật.
- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố, kịp thời chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.
- Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của địa phương.
- Chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu, cơ quan thông tin đại chúng tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh.
- Chỉ đạo cơ quan thường trực xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố, tổ chức luyện tập, diễn tập ứng phó với sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực (Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ):

- Giúp Trưởng ban Chỉ huy điều hành các hoạt động của Ban Chỉ huy khi được ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ huy về nhiệm vụ được giao.
- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban Chỉ huy các biện pháp và giải pháp liên quan đến an toàn bức xạ và hạt nhân trong ứng phó sự cố.
- Tổng hợp, cung cấp thông tin cho Ban Chỉ huy để phát ngôn chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và đưa ra các cảnh báo, chỉ dẫn cho người dân.
- Thường xuyên báo cáo Trưởng ban Chỉ huy về kết quả khắc phục hậu quả sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Tham mưu tổ chức các lớp tập huấn để cập nhật thông tin liên quan đến bức xạ và hạt nhân cho các thành viên Ban Chỉ huy, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

3. Các Phó Trưởng ban

3.1. Phó Trưởng ban là đại diện lãnh đạo Công an tỉnh

- Tham mưu, đề xuất Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề đảm bảo an ninh trật tự, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó sự cố.
- Tham mưu, đề xuất Trưởng ban về các vấn đề đánh giá nguy cơ gây ra sự cố liên quan đến mất an ninh trật tự; bảo vệ con người và tài sản liên quan đến việc ứng phó sự cố; bảo vệ hiện trường, kiểm soát ra vào khu vực nhiễm xạ; phối hợp đảm bảo an ninh nguồn phóng xạ; điều tra nguyên nhân gây ra sự cố.
- Báo cáo Trưởng ban về tình hình đảm bảo an ninh trật tự, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy trong ứng phó sự cố.

3.2. Phó Trưởng ban là đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến sơ tán người và tài sản.

- Phối hợp với lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về phương án tìm kiếm, khoanh vùng, thu hồi nguồn phóng xạ; phương pháp, lực lượng tham gia tẩy xạ, khắc phục môi trường.

- Cử lực lượng Phòng hóa kiêm nhiệm của Bộ CHQS tỉnh tham gia tìm kiếm, khoanh vùng, thu hồi nguồn phóng xạ; tham gia tẩy xạ, khắc phục môi trường.

3.3. Phó Trưởng ban là đại diện lãnh đạo Sở Y tế

- Tham mưu về các biện pháp, giải pháp khám phát hiện, cấp cứu và điều trị nạn nhân trong ứng phó sự cố.

- Tham mưu về vấn đề sử dụng lương thực, thực phẩm, nước trong sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Báo cáo tình hình về cấp cứu và điều trị nạn nhân.

4. Các thành viên Ban Chỉ huy

4.1. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu cơ quan thường trực giúp Phó Trưởng ban Thường trực thu thập và xử lý thông tin liên quan đến sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Kịp thời giải thích về các rủi ro sức khỏe và tư vấn cho công chúng về các hành động bảo vệ cần thực hiện và các hành động cần tránh thực hiện để giảm thiểu hậu quả do sự cố gây ra.

- Tổng hợp thông tin và lập báo cáo về sự cố bức xạ và hạt nhân.

4.2. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu về các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề phục hồi môi trường trong ứng phó sự cố;

- Tham mưu trong việc đánh giá và biện pháp khắc phục các vấn đề về môi trường phi phóng xạ trong ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Trị và các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về khí tượng thủy văn phục vụ cho việc đánh giá phát tán phóng xạ.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá tác động của bức xạ và hạt nhân tới môi trường (nước, đất, không khí).

- Tham mưu cho Trưởng ban về các biện pháp bảo vệ nông nghiệp; các biện pháp tối ưu để thực hiện các mức can thiệp trong việc quản lý lương thực, thực phẩm khi có sự cố xảy ra và các biện pháp phòng ngừa lâu dài.

4.3. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương hằng năm, tổng hợp dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị đề xuất tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp để triển khai công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh đầu tư danh mục các phương tiện, thiết bị chuyên dụng cần thiết để phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

4.4. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Công thương

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban Chỉ huy.
- Tham mưu cho Trưởng ban về các biện pháp dự trữ hàng hóa thiết yếu trong trường hợp xảy ra sự cố nhiễm bẩn phóng xạ lớn.

4.5. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý hỗ trợ phương tiện vận chuyển theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.
- Tham mưu biện pháp kịp thời ứng cứu, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khi có yêu cầu.

4.6. Thành viên là đại diện lãnh đạo Chi cục Hải quan khu vực IX

- Chỉ đạo các đơn vị Hải quan cửa khẩu kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị có nguồn phóng xạ theo quy định.
- Phối hợp với Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Sở khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan xử lý các trường hợp vật liệu phóng xạ, thiết bị có nguồn phóng xạ không đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu.
- Thực hiện các biện pháp an toàn, an ninh theo quy định và các biện pháp ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

4.7. Thành viên là đại diện lãnh đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tham mưu, đề xuất các biện pháp và giải pháp liên quan đến việc sử dụng các sản phẩm, vật liệu phóng xạ để phá hoại an ninh biên giới quốc gia;
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương có liên quan tham mưu các biện pháp, giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và tổ chức điều động lực lượng, phương tiện tham gia cứu hộ, cứu nạn, sơ tán người và tài sản trong ứng phó sự cố trên khu vực biên giới, vùng biển.
- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng tham mưu các biện pháp, giải pháp trong kiểm soát nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm, vật liệu phóng xạ hoặc hàng hóa có nguồn gốc từ vùng có nguy cơ bị ô nhiễm phóng xạ.

4.8. Thành viên là Chánh văn phòng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm phòng thủ dân sự

Tham mưu các biện pháp phối hợp triển khai ứng phó sự cố xảy ra trong trường hợp thiên tai xảy ra.

3. Thành phần và trách nhiệm của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố

3.1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan thường trực giúp Ban chỉ huy ứng phó sự cố thu thập và xử lý thông tin liên quan đến sự cố bức xạ;
- Khởi động kế hoạch ứng phó sự cố theo thẩm quyền; phối hợp cùng các tổ chức liên quan ứng phó sự cố;

- Thiết lập hệ thống tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho việc đánh giá bức xạ, xử lý sự cố bức xạ, hạt nhân;
- Lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho việc chuẩn bị sẵn sàng ứng phó sự cố; Lập kế hoạch hoạt động và kinh phí hàng năm để Ban chỉ huy trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Chủ trì xây dựng kế hoạch đào tạo, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố định kỳ; tổ chức đào tạo lực lượng ứng phó ban đầu có khả năng nhận biết các dấu hiệu cảnh báo bức xạ và đưa ra thông báo thích hợp, cảnh báo kịp thời khi sự cố xảy ra;
- Phối hợp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở; kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cấp cơ sở;
- Tổ chức và phối hợp thực hiện đánh giá và kiểm soát bức xạ tại địa phương;
- Tư vấn xây dựng năng lực kỹ thuật về bức xạ, hạt nhân cho ứng phó sự cố của các sở ban ngành, các cơ sở trong tỉnh;
- Phổ biến kiến thức An toàn bức xạ và ứng phó sự cố cho các tổ chức, cá nhân của địa phương;
- Xác định các quy trình, thiết bị kiểm soát môi trường thích hợp;
- Chủ trì tổ chức diễn tập ứng phó sự cố định kỳ;
- Chủ trì dự thảo các chương trình, kế hoạch ứng phó sự cố, chương trình kế hoạch công tác của Ban chỉ huy; chuẩn bị nội dung các cuộc họp, buổi làm việc của Ban chỉ huy;
- Xây dựng năng lực của Sở Khoa học và Công nghệ đủ đáp ứng việc ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

3.2. Công an tỉnh

- Bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực sự cố xảy ra;
- Phối hợp xác định và lập hàng rào kiểm soát vùng nguy hiểm;
- Thực hiện các biện pháp để bảo vệ con người và tài sản bị tác động từ sự cố bức xạ, hạt nhân; Phối hợp sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm khi cần thiết;
- Phối hợp với các lực lượng kỹ thuật khắc phục sự cố tham gia cứu hộ, cứu nạn;
- Phối hợp các lực lượng chuyên môn về An toàn bức xạ thực hiện tẩy xạ người và thiết bị tại khu vực xảy ra sự cố theo yêu cầu của Ban chỉ huy ứng phó sự cố;
- Tổ chức phân luồng, điều phối, đảm bảo trật tự an toàn giao thông;
- Điều tra nguyên nhân gây ra sự cố;
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát tham gia ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân;

- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp ngành trên cơ sở Kế hoạch chung của tỉnh và ý kiến tham vấn của Sở Khoa học và Công nghệ; xây dựng lực lượng, nguồn lực kỹ thuật để ứng phó sự cố

3.3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống khẩn cấp;
- Phối hợp với lực lượng công an bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực sự cố xảy ra;
- Chủ trì phối hợp với sở, ban, ngành liên quan sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm;
- Phối hợp đề nghị các cơ quan, đơn vị có chuyên môn tẩy xạ người và môi trường theo yêu cầu;
- Điều động lực lượng, phương tiện thích hợp trong khả năng để tham gia ứng phó và khắc phục hậu quả theo yêu cầu của Trưởng;
- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp ngành trên cơ sở Kế hoạch chung của tỉnh và ý kiến tham vấn của Sở Khoa học và Công nghệ.
- Tham mưu, đề xuất Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến việc ứng phó với các hoạt động phá hoại biên giới quốc gia, an ninh biên giới.
- Nhận các thông tin liên quan đến bức xạ, hạt nhân báo cáo Ban chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh;
- Bảo đảm an ninh trật tự, tham gia ứng cứu, xử lý các tình huống sự cố bức xạ, hạt nhân xảy ra ở khu vực biên giới;
- Phối hợp với các ngành, chính quyền địa phương bảo vệ, sơ tán người dân ở khu vực biên giới, vùng biển ra khỏi vùng nguy hiểm bị ảnh hưởng của sự cố bức xạ, hạt nhân;
- Cùng các lực lượng chức năng tại cửa khẩu kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hàng có nguy cơ nhiễm xạ cao; tổ chức tuần tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới không để các nguồn bức xạ, hạt nhân qua biên giới.

3.4. Sở Y tế

- Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố bức xạ;
- Triển khai các trạm y tế dã chiến khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, sơ cứu và điều trị hoặc chuyển nạn nhân về các bệnh viện chuyên ngành để điều trị; Phối hợp với các lực lượng chuyên môn phân loại các đối tượng bị nhiễm bắn phóng xạ, bị chiếu xạ;
- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cho ngành trên cơ sở Kế hoạch chung của tỉnh và ý kiến tham vấn của Sở Khoa học và Công nghệ.

3.5. Chi cục Hải quan Khu vực IX

- Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh để phát hiện chất phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân qua biên giới;

- Phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa nhiễm bắn phóng xạ hoặc có chất phóng xạ qua biên giới trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan;
- Phối hợp cùng với các cơ quan liên quan thực hiện ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân đối với các sự cố xảy ra trong phạm vi địa bàn hoạt động của hải quan;

3.6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Xác định các quy trình/thiết bị kiểm soát môi trường thích hợp;
- Chủ trì xây dựng và phối hợp thực hiện kế hoạch khắc phục ô nhiễm môi trường sau sự cố;
- Chủ trì xây dựng quy trình bảo đảm quan trắc liên tục nhiễm bắn phóng xạ đối với các thành phần môi trường (Nước, không khí, đất);
- Cung cấp nguồn lực thích hợp theo yêu cầu của Trưởng ban;
- Phối hợp với Sở y tế có các biện pháp tối ưu để thực hiện các mức can thiệp trong việc quản lý lương thực, thực phẩm và biện pháp phòng ngừa lâu dài.

3.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về sự cố bức xạ, hạt nhân; các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ, hạt nhân của Trung ương và Tỉnh; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời khi có sự cố, tránh gây hoang mang cho dư luận và người dân.
- Hướng dẫn các cơ quan báo chí xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về sự cố bức xạ hạt nhân”

3.8. UBND xã phường, đặc khu

- Chỉ đạo lực công an phường/xã/thị trấn và lực lượng có liên quan nhanh chóng xác định và lập hàng rào kiểm soát vùng nguy hiểm (khoanh vùng đảm bảo an toàn, an ninh);
- Chủ trì sơ tán ở cấp báo động 2 và phối hợp di chuyển và sơ tán dân chúng ở cấp báo động 3 đến nơi tập kết an toàn theo các phương án hành động đã xây dựng;
- Phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục sự cố;
- Chỉ đạo đơn đốc UBND xã, phường, đặc khu thực hiện các yêu cầu trợ giúp và khắc phục sự cố;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy yêu cầu;
- Quản lý, duy trì địa điểm sơ tán đảm bảo hoạt động hiệu quả trong ứng phó sự cố theo phân công của Ban chỉ huy.

3.9. Cơ sở tiến hành công việc bức xạ

- Các cơ sở có nguồn phóng xạ có trụ sở trên địa bàn tỉnh thực hiện báo cáo định kỳ về công tác đảm bảo an toàn và báo cáo khi có yêu cầu Sở Khoa học và Công nghệ địa phương;
- Thông báo về sự cố xảy ra tại cơ sở mình và công tác ứng phó sự cố;
- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố định kỳ hàng năm;

- Kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá năng lực của cơ sở;
- Có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu của Ban Chỉ huy và phối hợp đầy đủ với các lực lượng ứng phó;
- Cung cấp nhân lực, trang thiết bị phục vụ ứng phó sự cố;
- Tiến hành các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường sau sự cố;
- Các cơ sở có nguồn phóng xạ từ địa phương khác đến làm việc trên địa bàn tỉnh hoặc cơ sở có trụ sở trên địa bàn tỉnh có nguồn di động phải thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ thông tin về số lượng nguồn phóng xạ, nhân lực, trang thiết bị, thời gian làm việc, tuyến đường di chuyển của nguồn và kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh khi làm việc trên địa bàn tỉnh. Sẵn sàng phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác kiểm tra hoạt động an toàn và tham gia hỗ trợ ứng phó sự cố.

4. Sở, ban, ngành hỗ trợ

4.1. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

4.2. Sở Công thương

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban chỉ huy.

4.3. Sở Xây dựng

- Cung cấp hỗ trợ phương tiện vận tải theo kế hoạch ứng phó sự cố;
- Kịp thời ứng cứu, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khi có yêu cầu của Ban chỉ huy ứng phó sự cố.

4.4. UBND xã, phường, đặc khu

- Chỉ đạo đơn đốc thực hiện các yêu cầu trợ giúp và khắc phục sự cố tại địa phương;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu;
- Quản lý, duy trì địa điểm sơ tán đảm bảo hoạt động hiệu quả trong ứng phó sự cố theo phân công của Ban Chỉ huy;
- Thống kê và cập nhật định kỳ hàng năm danh sách các cơ sở thu gom phế liệu kim loại trên địa bàn và báo cáo Ban Chỉ huy.

4.5. Trách nhiệm của đơn vị tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật

- Xây dựng lực lượng, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác hỗ trợ kỹ thuật ứng phó sự cố;
- Xây dựng quy trình ứng phó sự cố theo chuyên môn của mình;

- Lập kế hoạch hoạt động và kinh phí hàng năm trình Ban Chỉ huy ứng phó sự cố để triển khai hoạt động liên quan đến công tác ứng phó sự cố;
- Phối hợp ứng phó sự cố theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy.
- Phối hợp lên kế hoạch thu hồi nguồn phóng xạ đưa về nơi lưu giữ an toàn.

4.6. Tổ chức quần chúng khác

Cung cấp nhân lực thích hợp theo yêu cầu.

V. HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ

1. Nguyên tắc và mục tiêu của hoạt động ứng phó

1.1. Các nguyên tắc chung

Khi tiến hành các biện pháp can thiệp trong ứng phó sự cố cần đáp ứng được các nguyên tắc sau:

- Các biện pháp can thiệp được đề xuất phải bảo đảm mang lại nhiều lợi ích hơn là các thiệt hại;
- Hình thức, phạm vi và khoảng thời gian can thiệp phải tối ưu để lợi ích thực tế là tối ưu;
- Trưởng Ban chỉ huy là người chỉ huy cao nhất trong hoạt động ứng phó sự cố và được quy định trong Kế hoạch ứng phó sự cố; các chỉ đạo hành chính hàng ngày/thông thường không áp dụng trong tình huống ứng phó sự cố.

1.2. Các mục tiêu ứng phó thực tế

Trong ứng phó cần đạt được các mục tiêu thực tế sau:

- Kiểm soát tình huống;
- Thực hiện khẩn cấp tất cả các hành động hợp lý để bảo vệ công chúng, giảm thiểu tối đa các ảnh hưởng về sức khỏe do các yếu tố phóng xạ và phi phóng xạ (yếu tố tâm lý) gây ra;
- Bảo vệ các nhân viên tham gia ứng phó sự cố; Ngăn ngừa khả năng xảy ra hiệu ứng tất định ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người tham gia ứng phó;
- Thực hiện các biện pháp cứu trợ ban đầu và điều trị nạn nhân;
- Thu thập và bảo vệ các thông tin có ích trong xử lý những ảnh hưởng sức khỏe công chúng, trong điều tra nguyên nhân và tội phạm có liên quan;
- Tạo tiền đề thuận lợi cho công tác khắc phục sự cố lâu dài; Lập kế hoạch chuẩn bị đưa các hoạt động xã hội, kinh tế trở lại trạng thái bình thường;
- Ngăn chặn khả năng xảy ra những tác động ngẫu nhiên đến sức khỏe;
- Ngăn ngừa hoặc giảm thiểu hậu quả tại hiện trường;
- Bảo vệ tài sản và môi trường;
- Thiết lập và duy trì niềm tin của công chúng vào các hoạt động ứng phó sự cố;

2. Phân mức báo động và quản lý ứng phó sự cố

a) Phân cấp ứng phó

Việc phân mức báo động để huy động lực lượng tương ứng nhằm sử dụng các nguồn lực ứng phó một cách tối ưu nhất.

Căn cứ vào mức độ tác động của sự cố, Ban Chỉ huy tiến hành công bố mức sự cố trên phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Chính phủ.

b) Huy động lực lượng ứng phó ở các mức báo động

Căn cứ phân mức báo động theo Thông tư 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về thành phần lực lượng tham gia ứng phó tương ứng như sau:

Bảng 2: Mức báo động và huy động lực lượng ứng phó

Mức báo động	Lực lượng tham gia ứng phó
Cấp 01	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Cơ sở có nguồn phóng xạ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu có liên quan); Chi cục Hải quan khu vực IX (nếu có liên quan); Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật (nếu cần).
Cấp 02	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Cơ sở bức xạ, vận chuyển nguồn phóng xạ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu có liên quan); Chi cục Hải quan khu vực IX (nếu có liên quan); Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật. Sở Công thương (nếu có liên quan); Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.
Cấp 03	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

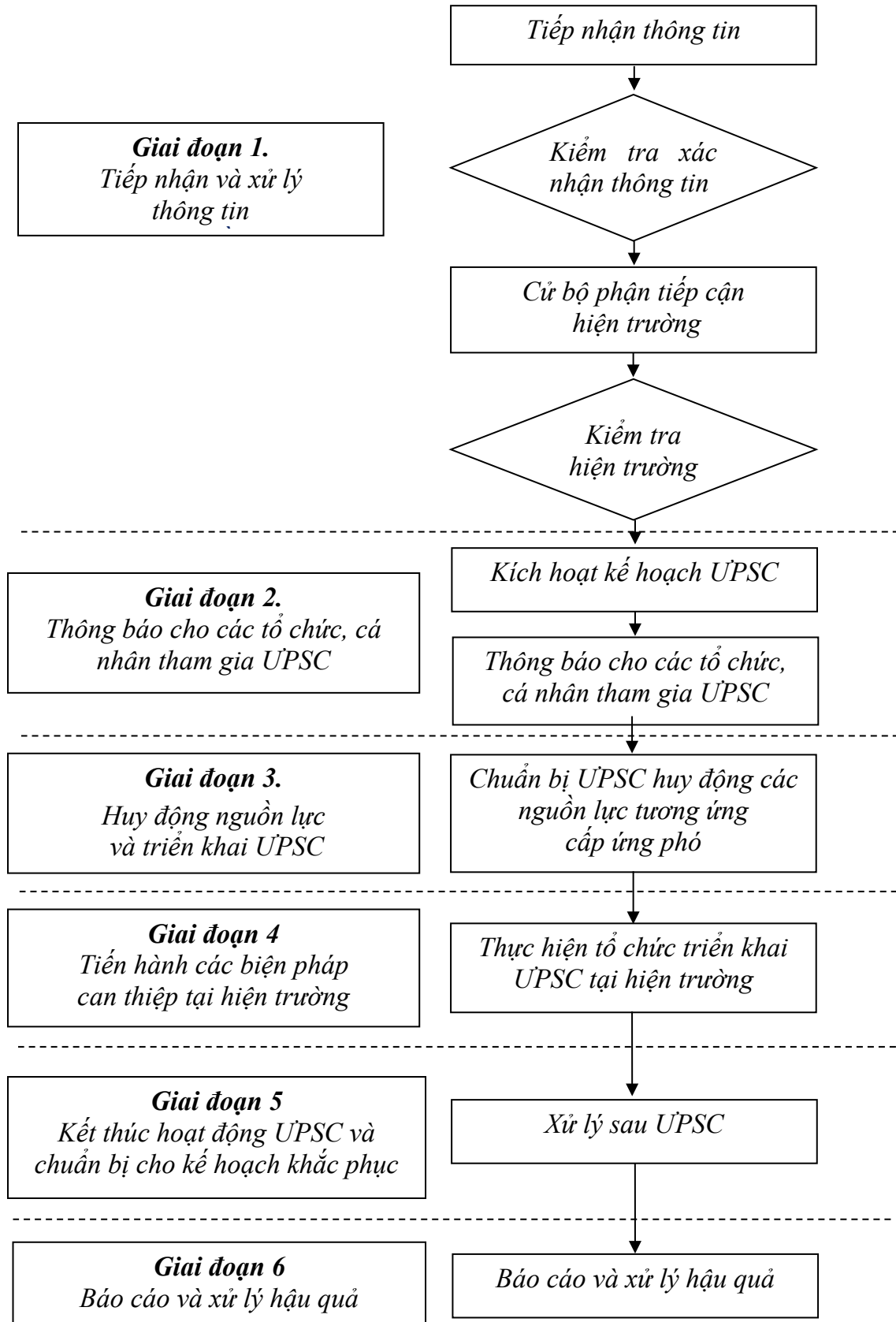
Mức báo động	Lực lượng tham gia ứng phó
	Cơ sở bức xạ, vận chuyển nguồn phóng xạ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu có liên quan); Chi cục Hải quan khu vực IX (nếu có liên quan); Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật. Sở Công thương (nếu có liên quan); Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.
Vượt khả năng ứng phó	Lực lượng cấp 3, báo cáo xin hỗ trợ từ Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, các địa phương khác.

4. Thẩm quyền kích hoạt kế hoạch ứng phó

Bảng 3. Quy định và thẩm quyền kích mức báo động

Mức báo động	Thẩm quyền kích hoạt
Cấp 01	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Phó Trưởng Ban thường trực Chỉ huy kế hoạch ứng phó sự cố (sau khi báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy U'PSC tỉnh)
Cấp 02	Trưởng Ban Chỉ huy U'PSC tỉnh
Cấp 03	Trưởng Ban Chỉ huy U'PSC tỉnh
Vượt khả năng U'PSC	Chủ tịch UBND tỉnh

5. Các giai đoạn ứng phó sự cố



DIỄN TIẾN CÁC GIAI ĐOẠN ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

TT	Trách nhiệm		Nội dung
Giai đoạn 1. Tiếp nhận thông tin và xử lý thông tin			
1	Sở Khoa học và Công nghệ		Tiếp nhận thông tin ghi phiếu theo Phụ lục II.
2			- Kiểm tra xác nhận thông tin; - Cử bộ phận ứng phó ban đầu tiếp cận hiện trường.
3		Bộ phận tiếp cận hiện trường Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	- Xem xét và bảo vệ hiện trường; - Xác định về sự cố bức xạ; - Xem xét đánh giá ảnh hưởng của sự cố, xác định sơ bộ về mức báo động; - Tiến hành xử lý sơ bộ (khoanh vùng bảo vệ, liên hệ sơ cứu...); - Báo cáo Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ và đề xuất UPSC.
Giai đoạn 2. Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia UPSC			
	Cấp 01 (Phụ lục III)		
4	Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp (Phụ lục IV): - Công an tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Y tế - Đơn vị hỗ trợ đóng quân trên địa bàn	- Báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy - Kích hoạt kế hoạch UPSC - Huy động lực lượng tương ứng để ứng phó - Chỉ định bộ phận ứng phó hiện trường	Bộ phận ứng phó hiện trường thực hiện: - Thiết lập vành đai bảo vệ hiện trường, hướng dẫn an toàn theo Phụ lục VI; - Thực hiện tác nghiệp khống chế đưa nguồn phóng xạ về trạng thái được kiểm soát; - Kiểm soát nhiễm xạ; - Báo cáo lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ huy động lực lượng vận chuyển và thực hiện phối hợp đưa nguồn phóng xạ về nơi tạm lưu giữ; - Thiết lập hồ sơ UPSC; - Tùy theo tình huống cụ thể có thể tham mưu cho Ban Chỉ huy kích hoạt cấp ứng phó cao hơn.

Cấp 02 và Cấp 03 (Phụ lục III)			
5		Sở Khoa học và Công nghệ - Báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy - Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy về tổ chức triển khai UPSC	
6	Trưởng Ban Chỉ huy		- Kích hoạt UPSC cấp tương ứng; - Phát lệnh thông báo cho các sở, ngành; - Lập Ban Chỉ huy tương ứng cấp ứng phó.
Giai đoạn 3. Huy động nguồn lực và triển khai UPSC			
7	Trưởng Ban Chỉ huy	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Trưởng ban thường trực	- Kiểm tra đơn đốc các cơ quan tham gia ứng phó chuẩn bị về nhân sự và phương tiện; - Xác định vị trí tập trung các lực lượng tham gia ứng phó; - Chỉ định thiết lập các bộ phận tham gia ứng phó; - Huy động vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác ứng phó; - Chỉ đạo bộ phận ứng phó ban đầu xác định vị trí làm việc của Ban Chỉ huy hiện trường, và các bộ phận tham gia ứng phó; - Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ.
8		Các Sở, ngành	- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tiến hành tập trung lực lượng, vật tư, phương tiện tham gia ứng phó; - Cử cán bộ đầu mối liên lạc và danh sách lực lượng tham gia ứng phó với Ban Chỉ huy và Ban Chỉ huy hiện trường.
Giai đoạn 4. Thực hiện các biện pháp ứng phó phù hợp với diễn biến sự cố			
9	Ban Chỉ huy	Sở Khoa học và	- Yêu cầu Bộ phận ứng phó ban đầu

		Công nghệ Chỉ huy hiện trường thực hiện nhiệm vụ, và thực hiện báo cáo; - Xem xét và xác định việc huy động lực lượng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện trực tiếp tham gia ứng phó; - Xem xét tiến hành các biện pháp can thiệp (Phụ lục V); - Điều động các bộ phận tham gia tiến hành tham gia ứng phó; - Toàn bộ các bộ phận ứng phó chịu sự điều hành của Chỉ huy hiện trường; - Công bố việc không chế nguồn phóng xạ đã được kiểm soát; tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy về công bố mức sự cố trên phương tiện thông tin đại chúng; - Xem xét quá trình ứng phó, tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy quyết định kích hoạt cấp ứng phó cao hơn hoặc yêu cầu trợ giúp của Bộ Khoa học và Công nghệ, UBQG (Phụ lục VIII); - <i>Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu: Sơ tán nhân dân khỏi vùng tác động nguy hại; yêu cầu lực lượng thi hành cưỡng chế người dân ra khỏi vùng nguy hại; Yêu cầu trưng dụng trang thiết bị, vật tư, phương tiện phục vụ ứng phó;</i>
		<i>Bộ phận đánh giá và bảo vệ phóng xạ</i> - Tiến hành đánh giá mức phóng xạ tại hiện trường; - Lập vành đai an toàn; - Theo dõi phong phóng xạ trong suốt quá trình ứng phó, lưu hồ sơ phong phóng xạ; - Thực hiện theo dõi phóng xạ trong quá trình lưu chuyển về nơi tập kết, kiểm tra xác nhận đảm bảo không rò rỉ phóng xạ tại nơi lưu giữ tạm thời.

			<i>Bộ phận hành chính</i> Theo chức năng nhiệm vụ được phân công và đảm bảo công tác hậu cần cho hoạt động ứng phó
			<i>Bộ phận thông tin pháp lý</i> - Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được phân công; - Thực hiện nhiệm vụ ghi chép nhật ký hiện trường; - Chuẩn bị hồ sơ về cung cấp thông tin sự cố phóng xạ; - Tham mưu cho Ban Chỉ huy và Ban Chỉ huy cung cấp thông tin theo Phụ lục VII; - Lập nhật ký kế hoạch ứng phó sự cố theo Phụ lục IX.
			<i>Bộ phận ứng phó hiện trường</i> Thực hiện nhiệm vụ tác nghiệp khống chế nguồn phóng xạ về trạng thái được kiểm soát; - Xác định phương án xử lý nguồn phóng xạ tại hiện trường; - Thực hiện công tác kiểm soát nguồn, đưa nguồn về nơi lưu giữ tạm thời.
			<i>Bộ phận Y tế</i> Thực hiện nhiệm vụ sơ cứu, cấp cứu.
			<i>Bộ phận tẩy xạ</i> Thực hiện nhiệm vụ tẩy xạ được phân công.
			<i>Bộ phận cứu hỏa</i> Thực hiện phối hợp hoạt động cứu hỏa và ứng phó bức xạ.
			<i>Công an, quân đội</i> Đảm bảo công tác bảo vệ an toàn, an ninh trong thời gian thực hiện UPSC.
Giai đoạn 5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khắc phục			
		Trưởng Ban Chỉ huy hiện trường	- Công bố kết thúc hoạt động ứng phó tại hiện trường;

		- Tổng hợp các báo cáo của các bộ phận; - Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy công bố kết thúc ứng phó sự cố; - Lập báo cáo cho Trưởng Ban Chỉ huy báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục ATBXHN về việc lưu giữ lâu dài nguồn phóng xạ (phụ lục X); - Chỉ đạo Bộ phận ứng phó hiện trường lập phương án vận chuyển và giám sát quá trình vận chuyển nguồn phóng xạ về nơi tạm lưu giữ; - Chỉ đạo các bộ phận y tế, tẩy xạ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công; - Chỉ đạo bộ phận đánh giá và bảo vệ phóng xạ kiểm tra nhiễm xạ cho toàn bộ các nhân viên của bộ phận ứng phó hiện trường và các nhân viên khác nghi ngờ là có nhiễm xạ trong quá trình ứng phó tại hiện trường; kiểm tra nhiễm xạ ở các phương tiện, công cụ, khu vực được đánh giá là có nguy cơ bị nhiễm xạ.
		<i>Bộ phận đánh giá và bảo vệ phóng xạ</i> - Đánh giá mức độ nhiễm xạ của các nhân viên tham gia ứng phó và người có nghi ngờ bị nhiễm xạ; - Đánh giá việc nhiễm xạ của các phương tiện, dụng cụ...; - Đánh giá việc nhiễm xạ ở khu vực có nguồn phóng xạ bị rò rỉ ra ngoài, lập vành đai khu vực nhiễm xạ; - Trong trường hợp cần thiết lấy mẫu để tiến hành phân tích nhiễm xạ trong môi trường; - Lập báo cáo cho Chỉ huy hiện trường và cung cấp thông tin về nhiễm xạ cho bộ phận thông tin, pháp lý.
		<i>Bộ phận thông tin pháp lý</i> - Tổng hợp thông tin diễn biến quá

			trình ứng phó; - Lập hồ sơ cung cấp cho Ban Chỉ huy, Ban Chỉ huy để cung cấp thông tin cho báo chí, dân chúng.
			<i>Bộ phận ứng phó hiện trường</i> Phối hợp đưa nguồn phóng xạ đã được kiểm soát về nơi lưu giữ tạm thời.
			<i>Bộ phận tẩy xạ</i> Thực hiện nhiệm vụ tẩy xạ theo phương án đã được phê duyệt.
			<i>Cơ sở bị sự cố</i> Đảm bảo việc lưu giữ nguồn phóng xạ đã được xử lý. Chịu trách nhiệm về an toàn và an ninh nguồn phóng xạ trong quá trình lưu giữ.
		Các bộ phận tham gia ứng phó	- Thu hồi phương tiện trang thiết bị tham gia ứng phó; - Kiểm tra nhân lực; - Phối hợp với Bộ phận đánh giá và bảo vệ phóng xạ kiểm tra nhiệm vụ của nhân viên, trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện, đồ bảo hộ...do mình phụ trách quản lý; - Báo cáo Chỉ huy hiện trường toàn bộ quá trình thực hiện ứng phó do bộ phận đảm trách và những vấn đề phát sinh có liên quan; - Thực hiện theo sự chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ huy, Chỉ huy hiện trường trong việc tham gia khắc phục sau ứng phó.
Giai đoạn 6. Báo cáo và xử lý hậu quả			
	Ban Chỉ huy	Ban Chỉ huy	- Lập báo cáo về sự cố phóng xạ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo Phụ lục X; - Thông báo kết quả UPSC cho dân chúng; - Đánh giá về thực hiện UPSC; - Đánh giá thiệt hại và quy trách nhiệm;

			- Đánh giá về chi phí khắc phục sự cố và xác định trách nhiệm; - Chỉ đạo Sở Y tế theo dõi cá nhân bị nhiễm xạ và phương pháp cứu chữa.
--	--	--	---

6. Công tác thông tin trong ứng phó

a) Thông tin điều hành trong tổ chức thực hiện UPSC

Thông tin chỉ đạo, điều hành trong quá trình thực hiện ứng phó sự cố theo phương thức trực tuyến: Trưởng Ban Chỉ huy, Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó hiện trường, phụ trách các bộ phận, nhân viên ứng phó sự cố. Thông tin báo cáo theo phương thức trực tuyến theo chiều ngược với chỉ đạo, điều hành.

Trưởng các bộ phận có trao đổi thông tin để phối hợp thực hiện ứng phó sự cố.

Việc trao đổi thông tin được thông báo cho Bộ phận thông tin pháp lý.

Trong ứng phó sự cố, Bộ phận thông tin và pháp lý có nhiệm vụ tổng hợp thông tin, xử lý thông tin, giúp Trưởng Ban Chỉ huy tham mưu cho Ban Chỉ huy để Ban Chỉ huy cung cấp kịp thời các thông tin, khuyến cáo và chỉ dẫn liên quan tới các biện pháp bảo vệ cho con người và môi trường qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Phương tiện thông tin sử dụng trong ứng phó sự cố sử dụng các thiết bị như điện thoại di động, điện thoại cố định... Trường hợp sử dụng các thiết bị vô tuyến, Bộ phận thông tin pháp lý có trách nhiệm đăng ký tần số hoạt động với cơ quan có thẩm quyền.

b) Thông tin thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng

Kênh thông tin từ đài phát thanh của địa phương nơi khu vực xảy ra sự cố sẽ cung cấp các bản tin theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy phó sự cố.

Thông qua Đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện khác, Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp thông tin để liên tục cập nhật cho dân chúng theo dõi về tình hình sự cố, các hành động cần thực hiện để bảo vệ cá nhân, các biện pháp cần thiết khác để giảm bớt ảnh hưởng của sự cố.

Người phát ngôn chính thức (Trưởng Ban Chỉ huy) sẽ cung cấp thông tin cần thiết cho nhân dân và báo chí.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mối quan hệ giữa Kế hoạch UPSC bức xạ với các kế hoạch UPSC khác

Kế hoạch UPSC bức xạ được xây dựng dựa trên các mối nguy tiềm ẩn về bức xạ và phóng xạ.

Khi tổ chức thực hiện các kế hoạch UPSC khác mà có xuất hiện sự cố bức xạ thì Kế hoạch UPSC bức xạ được kích hoạt theo trình tự, thủ tục và huy động nguồn lực theo Kế hoạch này. Tùy theo mức độ của sự cố, UBND tỉnh quyết định

việc UPSC bức xạ được tiến hành độc lập hoặc là bộ phận của Kế hoạch UPSC khác.

Khi thực hiện UPSC có mối liên hệ với các địa phương khác, Ban Chỉ huy có sự bàn bạc với địa phương liên quan để phối hợp huy động nguồn lực cần thiết để thực hiện UPSC

Trường hợp cần sự trợ giúp của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Chỉ huy bàn bạc, phối hợp để thực hiện ứng phó.

2. Tổ chức thực hiện

Các Sở, ban, ngành, thành viên Ban Chỉ huy ứng phó sự cố và các cơ sở có sử dụng nguồn bức xạ có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Ban Chỉ huy ứng phó sự cố chịu trách nhiệm theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua **Sở Khoa học và Công nghệ**) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động đề xuất với Ban Chỉ huy ứng phó sự cố để chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với thực tế phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh./.



Phụ lục I
DANH SÁCH BAN CHỈ HUY, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
THAM GIA VÀ HỖ TRỢ
(Kèm theo Kế hoạch số 3326KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

1. Ban Chỉ huy

STT	Chức vụ	Vị trí trong Ban chỉ đạo	Đơn vị công tác	Địa chỉ	Điện thoại liên hệ (điện thoại cơ quan)
1.	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo	Trưởng ban	UBND tỉnh Quảng Trị	Số 06 Hùng Vương - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị	0232.3823457
2.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị	Phó Trưởng Ban Thường trực	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị	Số 17A Quang Trung - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị	0232.3824347
3.	Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh Quảng Trị	Phó trưởng ban	Công an tỉnh Quảng Trị	Đường Nguyễn Văn Linh - Đồng Hới - Quảng Trị	0232.3822061
4.	Đại diện Lãnh đạo Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị	Phó trưởng ban	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị	Số 40 Trần Quang Khải, Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	0232.6250555
5.	Đại diện Lãnh đạo Sở Y tế tỉnh Quảng Trị	Phó trưởng ban	Sở Y tế tỉnh Quảng Trị	Đường Văn Cao, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị	0232.3822562
6.	Đại diện lãnh đạo Sở khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị	Thành viên	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị	Số 17A Quang Trung - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị	0232.3824347
7.	Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi	Thành viên	Sở Nông nghiệp và trường tỉnh	39 Trần Quang Khải - Phường Đồng Hới - tỉnh	0232.3823810

STT	Chức vụ	Vị trí trong Ban chỉ đạo	Đơn vị công tác	Địa chỉ	Điện thoại liên hệ (điện thoại cơ quan)
	trưởng tỉnh Quảng Trị		Quảng Trị	Quảng Trị	
8.	Đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính	Thành viên	Sở Tài chính tỉnh	Đường 23/8, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;	0232.3822198
9.	Đại diện Lãnh đạo Sở Công thương	Thành viên	Sở Công thương tỉnh Quảng Trị	Số 180A Lê Lợi - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị	0232.3822019
10.	Đại diện Lãnh đạo Sở Xây dựng	Thành viên	Sở Xây dựng tỉnh Quang Trị	Số 02, đường Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị	0232.3822257
11.	Đại diện Lãnh đạo Chi cục Hải Quan khu vực IX	Thành viên	Chi cục Hải quan khu vực IX	139 Đường Phạm Văn Đồng, Đức Ninh Đông, Đồng Hới, Quảng Trị	0232.3822566
12.	Đại diện lãnh đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị	Thành viên	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị	46 Trần Quang Khải, Đồng Hới, Quảng Trị	
13.	Chánh văn phòng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm phòng thủ dân sự tỉnh	Thành viên	Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm phòng thủ dân sự tỉnh	111 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, Quảng Trị	02323822116

2. Tổ chức hỗ trợ và phối hợp

STT	Tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Điện thoại liên hệ (điện thoại cơ quan)
1.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Số 6 Hùng Vương, phường Đồng Hới,	02323.823457
2.	Sở Khoa học và Công nghệ	17A Quang Trung, phường Đồng Hới.	02323.822153
3.	Công an tỉnh	Số 1 Hùng Vương, phường Đồng Hới.	02323890235
4.	Sở Y tế	Số 2 Hồ Xuân Hương, phường Đồng Hới.	02323.844200
5.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	40 Trần Quang Khải, phường Đồng Hới	02326. 250 555
6.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số 15 Quang Trung, phường Đồng Hới	02323.821966
7.	Chi cục Hải quan Khu vực IX	Đường Phạm Văn Đồng, phường Đồng Hới	02323822566
8.	Sở Tài chính	Đường 23/8, phường Đồng Hới	02323.822198
9.	Sở Công thương	180A Lê Lợi - phường Đồng Hới	02323.822019
10.	Sở Xây dựng	Số 2 Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hới	02323822257
11.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Số 01, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hới	0232.3822.032
12.	Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật	Tầng 8, số 68 Dương Đình Nghệ, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	0243 7622216
13.	Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	Số 01 Nguyên Tử Lực, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	02633.821300
14.	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới	Đường Hữu nghị, phường Đồng Hới, Quảng Trị	0232 3825 105
15.	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị	266, Hùng Vương, P. Nam Đông Hà	02333852 209
16.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị	Số 117 đường Lý Thường Kiệt - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị	0232.3828513

3. Cơ quan chỉ đạo

STT	Tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Điện thoại liên hệ (<i>điện thoại cơ quan</i>)
1.	Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân)	68 Đường Đinh Nghệ, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	0243.9428636



Phụ lục II

PHIẾU THÔNG BÁO VÀ TIẾP NHẬN THÔNG TIN SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN

(kèm theo Kế hoạch số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

A. THÔNG TIN CHUNG

Họ tên người nhận điện thoại:

Địa chỉ công tác:

Sở Khoa học và Công nghệ:

Cảnh sát 113:

Cứu thương 115:

Phòng cháy chữa cháy 114:

Công an khu vực:

UBND xã, phường:

Đơn vị khác:

Số điện thoại liên hệ:

B. THÔNG TIN ĐẾN

Tên người gọi:

Thuộc đối tượng: Người dân ☐ Nhân viên cơ sở ☐ Lực lượng ứng phó ☐

Cơ quan hoặc địa chỉ:

Số điện thoại người gọi:

Giờ gọi:

Vị trí xảy ra sự cố:

(Địa chỉ cơ sở hoặc khu vực)

Mô tả sự cố:

Có ảnh hưởng tới người dân: Có ☐ Không ☐

Tình huống có yêu cầu trợ giúp không? Có ☐ Không ☐

Yêu cầu trợ giúp gì?

Đưa lời khuyên/khuyến cáo ngay cho người gọi (qua điện thoại):

Xác minh cuộc gọi:

Có ☐

Không ☐

Gửi bản sao cho:

Ban chỉ đạo UPSC ☐ Sở KHCN ☐



Phụ lục III

MỨC BÁO ĐỘNG

(kèm theo ~~Quyết định~~ *hàng* số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

Mức báo động đối với nhóm nguy cơ III, IV và V bao gồm mức 01, 02 và 03 tương ứng với mức độ nghiêm trọng tăng dần. Đặc điểm cụ thể từng mức như sau:

Mức báo động	Tình huống sự cố điển hình của mức báo động
Cấp 01	- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 3, 4 và 5. - Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 3, 4 và 5 nằm ngoài kiểm soát. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ không quá 50 mSv/h. - Sự cố xảy ra và không có chất phóng xạ bị phát tán, không có nhiễm bẩn phóng xạ. - Sự cố xảy ra và không có khả năng xuất hiện hiệu ứng sinh học tất định. - Sự cố xảy ra và không có người dân bị chiếu xạ quá liều. - Sự cố xảy ra tại hai tỉnh trở lên không có nhiễm bẩn phóng xạ, không gây thiệt hại đối với con người và môi trường. - Sự cố xảy ra ngoài biên giới có ảnh hưởng không đáng kể tới Việt Nam.
Cấp 02	- Sự cố chưa có thông tin rõ ràng. - Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 và nhóm 3 hoặc nguồn phóng xạ hở. - Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 1 và nhóm 2 nằm ngoài kiểm soát. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ không quá 1 Sv/h. - Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi nhỏ. - Sự cố xảy ra và có khả năng xuất hiện hiệu ứng sinh học tất định. - Sự cố liên quan đến vận chuyển nguồn phóng xạ, sự cố bạo động, khủng bố bằng chất phóng xạ; - Sự cố xảy ra và có người dân bị chiếu xạ liều cao. - Sự cố xảy ra ngoài biên giới nhưng ảnh hưởng tới môi trường, lương thực, thực phẩm tiêu thụ ở Việt Nam.
Cấp 03	- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ thuộc nguồn phóng xạ nhóm 1. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ trên 1 Sv/h. - Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi rộng. - Sự cố xảy ra và có xuất hiện hiệu ứng sinh học tất định.

- | |
|---|
| <ul style="list-style-type: none">- Sự cố bạo động, khủng bố, phá hoại cơ sở bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ nhóm 1 gây nhiễm bẩn phóng xạ trên diện rộng.- Sự cố xảy ra tại tỉnh khác nhưng ảnh hưởng nghiêm trọng tới địa phương gây nhiễm bẩn trên diện rộng. |
|---|

Phân nhóm nguồn phóng xạ xem tại "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn bức xạ - phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ" - QCVN 6:2010/BKHCN.



Phụ lục IV

**DANH SÁCH LỰC LƯỢNG THAM GIA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ¹**

*(kèm theo Kế hoạch số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)*

Kính gửi: Ban Chỉ huy UPSC
Ban Chỉ huy Hiện trường

- 1. Tên đơn vị cử người:**
- 2. Địa chỉ đơn vị:**
- 3. Điện thoại liên hệ:**
- 4. Email:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại di động	Ghi chú
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				

Quảng Trị, ngày tháng năm 20...

THỦ TRƯỞNG

(ký tên và đóng dấu)

¹ Ghi rõ thông tin người chỉ huy lực lượng tham gia để Ban Chỉ huy tiện liên lạc và giao nhiệm vụ



Phụ lục V
MỨC TIÊU CHÍ CHUNG

(kèm theo Kế hoạch số 3326KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

**1. Mức tiêu chí chung đối với các hành động bảo vệ để tránh hoặc giảm các
hiệu ứng tất định nghiêm trọng**

Chiếu xạ ngoài cấp tính (<10 giờ)		
AD^2 tùy đồ	1 Gy	Nếu là mức liều bức xạ dự báo: - Thực hiện các hành động bảo vệ khẩn cấp ngay lập tức (thậm chí trong những điều kiện khó khăn) để giữ liều thấp hơn mức tiêu chí chung; - Cung cấp thông tin và cảnh báo công chúng; - Thực hiện tẩy xạ khẩn cấp.
AD bào thai	0,1 Gy	
AD mô	25 Gy at 0,5 cm	
AD da	10 Gy to 100 cm ²	
Chiếu xạ trong cấp tính do ăn uống ($\Delta = 30$ ngày)		
$AD(\Delta)$ tùy đồ	0,2 Gy đối với nguyên tử có số hiệu nguyên tử $Z \geq 90$ 2 Gy đối với nguyên tử có số hiệu nguyên tử $Z \leq 89$	Nếu là mức liều bức xạ đã nhận được: - Thực hiện ngay khám bệnh, tư vấn y tế và điều trị theo chỉ định; - Thực hiện kiểm soát nhiễm xạ; - Tiến hành khử xạ (tẩy xạ trong) ngay lập tức (nếu có thể); - Đăng ký theo dõi sức khỏe dài hạn; - Cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý.
$AD(\Delta)$ tuyến giáp	2 Gy	
$AD(\Delta)$ phổi	30 Gy	
$AD(\Delta)$ đại tràng	20 Gy	
$AD(\Delta)$ bào thai	0,1 Gy	

² AD : liều hấp thụ

2. Mức tiêu chí chung cho hành động bảo vệ để giảm rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên

Tiêu chí chung (áp dụng đối với liều bức xạ dự báo)		Hành động bảo vệ
H^3 tuyến giáp	50 mSv trong 7 ngày đầu tiên	Sử dụng thuốc Iot
E	100 mSv trong 7 ngày đầu tiên	Trú ẩn; sơ tán; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
H bào thai	100 mSv trong 7 ngày đầu tiên	Trú ẩn; sơ tán; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
E^4	100 mSv trong vòng 1 năm đầu tiên	Sơ tán tạm thời; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
H bào thai	100 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	Sơ tán tạm thời; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
Tiêu chí chung (áp dụng đối với liều nhận được)		Hành động bảo vệ
E	100 mSv trong 1 tháng	Kiểm tra sức khỏe dựa trên liều tương đương đến các cơ quan nhạy cảm với bức xạ (làm cơ sở cho việc theo dõi y tế lâu dài hơn), đăng ký thông tin, tư vấn sức khỏe
H bào thai	100 mSv cho toàn bộ giai đoạn phát triển trong tử cung	Tư vấn để đưa ra quyết định trong trường hợp cụ thể

³ H: Liều tương đương

⁴ E: Liều hiệu dụng

3. Mức tiêu chí chung cho thực phẩm, sữa, nước uống và các loại hàng hóa khác để giảm nguy cơ của hiệu ứng ngẫu nhiên

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo từ ăn uống và sử dụng các hàng hóa khác)		Hành động bảo vệ
<i>E</i>	10 mSv trong năm đầu tiên	Hạn chế tiêu thụ, phân phối và bán thực phẩm không thiết yếu, sữa và nước uống và hạn chế sử dụng và phân phối các mặt hàng khác.
<i>H</i> bào thai	10 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	Thay thế thực phẩm thiết yếu, sữa và nước uống càng sớm càng tốt hoặc sơ tán công chúng bị ảnh hưởng nếu không có lương thực, thực phẩm thay thế. Ước tính liều lượng của những người có thể đã tiêu thụ thực phẩm, sữa và nước uống hoặc sử dụng các mặt hàng khác để thực hiện chăm sóc y tế theo Bảng 2 nếu cần thiết.

4. Mức tiêu chí chung cho phương tiện, thiết bị và các vật dụng khác để giảm nguy cơ của hiệu ứng ngẫu nhiên

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo việc sử dụng các phương tiện, thiết bị hoặc các vật dụng khác từ khu vực bị ảnh hưởng)		Hành động bảo vệ
<i>E</i>	10 mSv trong năm đầu tiên	Hạn chế sử dụng khi không cần thiết. Chỉ sử dụng các phương tiện, thiết bị thiết yếu và các vật dụng khác từ khu vực bị ảnh hưởng cho đến khi có các thiết bị thay thế với điều kiện:
<i>H</i> bào thai	10 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	(a) Việc sử dụng không dẫn đến liều vượt quá tiêu chí chung đưa ra trong Bảng 2; (b) Kiểm soát liều cho người tham gia ứng phó sự cố, nếu thích hợp. Ước tính liều lượng của những người có thể đã sử dụng phương tiện, thiết bị hoặc các vật dụng khác từ một khu vực bị ảnh hưởng để thực hiện chăm sóc y tế theo Bảng 2 nếu cần thiết.

5. Mức tiêu chí chung đối với thực phẩm và hàng hóa thương mại quốc tế

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo từ thực phẩm và các mặt hàng khác)		Hành động bảo vệ
<i>E</i>	1 mSv mỗi năm	Hạn chế thương mại quốc tế không thiết yếu.
<i>H</i> bào thai	1 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	Buôn bán thực phẩm thiết yếu và các mặt hàng khác cho đến khi có hàng thay thế nếu: (a) Được chấp thuận với quốc gia tiếp nhận; (b) Không dẫn đến liều công chúng vượt quá tiêu chí chung cho trong Bảng 2 và Bảng 3 (c) Thực hiện quản lý và kiểm soát liều lượng trong quá trình vận chuyển; (d) Kiểm soát tiêu thụ, sử dụng thực phẩm và các hàng hóa khác và giảm chiếu xạ công chúng.

Phụ lục VI
MỘT SỐ HƯỚNG DẪN ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ KHUYẾN CÁO
AN LẬP CHO DÂN CHÚNG KHI SỰ CỐ XẢY RA
(kèm theo Kế hoạch số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

I. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO CÔNG CHÚNG KHI SỰ CỐ XẢY RA

1. Di tản mọi người ra ngay ngoài khu vực hàng rào bán kính 30m.
2. Không cho ai được phép vào khu vực hàng rào.
3. Không cầm nắm và thông báo cho người ứng phó những vật có khả năng là chất phóng xạ ở bên trong khu vực khi lập hàng rào.
4. Yêu cầu mọi người không hút thuốc, ăn uống xung quanh khu vực hàng rào an toàn.
5. Yêu cầu mọi người hợp tác với công an để giữ gìn trật tự trị an, tạo điều kiện để ứng phó sự cố nhanh gọn, hiệu quả.
6. Yêu cầu mọi người không có nhiệm vụ đi ra khỏi khu vực, tránh bị ảnh hưởng của nhiễm bắn phóng xạ (nếu có).
7. Những người lo lắng về sức khỏe hoặc những người liên quan (Nhân viên của cơ sở, cơ sở bên cạnh, công chúng vô tình liên quan...) phải tập hợp lại, không gây hỗn loạn. Lập danh sách và chờ đợi thông tin cụ thể sau.
8. Mọi người theo dõi thông tin và tuân theo hướng dẫn chính thức qua các phương tiện thông tin của Phường/Quận/TP và người phụ trách ứng phó.

II. KHUYẾN CÁO VỀ KHOANH VÙNG AN TOÀN CHO SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN

Tình huống	Khu vực hàng rào bên trong ban đầu (Bán kính vành đai an toàn)
Xác định ban đầu - Bên ngoài môi trường	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ	30 m
Tràn đổ lượng lớn nguồn nguy hiểm tiềm tàng	100 m
Cháy nổ hoặc bị phun khói liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng	300 m
Nghi ngờ có bom, đã nổ hoặc chưa nổ	400 m trở lên để tránh ảnh hưởng do bom nổ.
Xác định ban đầu - Bên trong các khu nhà	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ hoặc bị tràn đổ	Các khu vực bị ảnh hưởng và khu vực lân cận (bao gồm các sàn nhà trên và dưới).
Hỏa hoạn hoặc các sự cố khác liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng có thể phát tán chất phóng xạ khắp tòa nhà (ví dụ qua hệ thống thông khí)	Toàn bộ tòa nhà và khoảng cách bên ngoài thích hợp như đã chỉ ra ở trên.
Mở rộng vành đai dựa trên việc khảo sát bức xạ	
Suất liều xung quanh 100 mSv/h	Bất cứ khu vực nào đo được giá trị này.



Phụ lục VII

CHỈ DẪN VỀ CUNG CẤP THÔNG TIN TRONG ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN

(kèm theo Kế hoạch số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

I. CÁC LƯU Ý

- Các hướng dẫn này phải được xem xét cẩn thận và sửa lại cho phù hợp với tình huống sự cố cụ thể.

- Nội dung của mẫu thông tin này phải được người chỉ huy ứng phó sự cố phê duyệt.

Các mẫu tin truyền thông được cung cấp trong các trường hợp:

- Sử dụng trước khi có các thông tin cụ thể.

- Tình huống khẩn cấp phóng xạ bao gồm thiết bị phát tán phóng xạ và các tình huống khẩn cấp khi vận chuyển.

- Nguồn có mức độ nguy hiểm cao bị mất hoặc lấy cắp.

- Phát hiện ra nguồn nguy hiểm ở nơi công cộng (ví dụ, cửa khẩu hoặc bưu điện).

A. Cung cấp thông tin ban đầu

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận đã nhận được một báo cáo về [nguồn gốc sự cố]. Theo thông tin nhận được ở thời gian này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] và vào lúc [thời gian]. Các báo cáo chỉ ra rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục khác phù hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

[Tên tổ chức/cơ quan] đang phối hợp hoạt động của mình với những người ứng phó tại hiện trường và các tổ chức liên quan khác [nói rõ các cơ quan liên quan]. Chúng tôi sẽ cung cấp các thông tin chi tiết hơn sớm nhất khi mọi việc rõ ràng. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email:

Website:

B. Một số hướng dẫn cho một số tình huống cụ thể

1. Tình huống sự cố liên quan đến thiết bị phát tán chất phóng xạ và vận chuyển

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng có một sự cố có thể liên quan đến vật liệu phóng xạ [nguồn gốc của sự cố]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] vào lúc [thời gian]. Các báo cáo cho biết rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục khác phù hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông]. Để đảm bảo an toàn, mọi người cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Không cầm nắm, nhận diện [chỉ rõ] các vật có khả năng (ví dụ là mảnh bom hoặc các vật được lấy từ hiện trường) và cách ly khỏi các vật này.
- Những người rời hiện trường mà không được đánh giá bởi [chỉ rõ cá nhân/đơn vị] cần phải thay quần áo, tắm (nếu có thể), rửa tay trước khi ăn và đi đến [chỉ rõ địa điểm] để được đánh giá và nghe các hướng dẫn tiếp theo.
- Những người vận chuyển những người khác (ví dụ là nạn nhân) phải đi tới [chỉ rõ địa điểm] để kiểm soát cá nhân và kiểm soát phương tiện nếu có khả năng nhiễm bắn phóng xạ.

* [Nếu nghi ngờ có phát thải vào không khí (chỉ rõ, phụ thuộc vào tình huống)] thì dân chúng trong phạm vi 1 km từ [mô tả rõ khu vực - đường phố, quận huyện - để dân chúng có thể hiểu được] cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Vẫn ở nguyên bên trong các tòa nhà cho đến khi [nói rõ khi nào sự phát thải có thể có hoặc thực tế sẽ kết thúc].
- Không ăn uống những thứ có thể bị nhiễm bắn phóng xạ (ví dụ như rau củ trồng bên ngoài hoặc uống nước mưa) cho đến khi có thông báo khác.
- Không cho trẻ em ra chơi đùa ở các sân chơi.
- Rửa tay trước khi ăn.
- Tránh các khu vực có nhiều bụi và các hành động gây ra bụi bặm.
- Không được tự ý đi đến hiện trường để giúp đỡ hoặc tình nguyện.

Nếu cần sự hỗ trợ sẽ có thông báo cụ thể.

* Nếu bạn có vấn đề về sức khỏe thì đi đến [một khu vực xác định ở xa bệnh viện địa phương để kiểm xạ và điều tra thông tin].

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bong da mà không có nguyên nhân biểu kiến - cá nhân không nhớ tại sao bị bong).

* Nếu bạn có câu hỏi gì đề nghị gọi vào số [cho số điện thoại nóng có thể xử lý được nhiều cuộc gọi một lúc mà không làm ảnh hưởng đến đáp ứng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email:

Website:

2. Tình huống sự cố nguồn phóng xạ bị mất hoặc lấy cắp

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng có một vật chứa chất phóng xạ bị mất/lấy cắp [nói rõ]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, vật này đã bị mất/lấy cắp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian]. [Nói rõ tổ chức chính quyền chỉ đạo ứng phó] đã thực hiện [các biện pháp ban đầu, ví dụ như tìm kiếm] và lấy thông tin từ dân chúng trong việc giúp đỡ tìm kiếm vật nguy hiểm này. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Vật bị mất trông như [mô tả và cung cấp tranh ảnh nếu có thể]

Để đảm bảo an toàn dân chúng cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Vật này là rất nguy hiểm và nếu tìm thấy thì không được chạm vào và mọi người phải giữ khoảng cách ít nhất là 10m từ vật đó.
- Những người có thể nhìn thấy vật này phải ngay lập tức thông báo cho [nói rõ cơ quan/tổ chức sẽ nhận thông tin]
- Nếu chạm vào hoặc gần vật này bạn phải liên hệ với [cho một số điện thoại để liên lạc]

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không có nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng)

Cảnh báo cho những người thu mua kim loại phế liệu.

Nếu bạn nghĩ rằng bạn có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [số điện thoại nóng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email:

Website:

3. Tình huống phát hiện thấy nguồn phóng xạ ở nơi công cộng

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng vật liệu phóng xạ nguy hiểm được phát hiện vào lúc [thời gian]. Theo thông tin nhận được vào lúc này, chất này được phát hiện tại [địa điểm] vào lúc [thời gian]. Các báo cáo cho thấy [thông tin được xác nhận còn ảnh hưởng] và đã thực hiện [mô tả các biện pháp ban đầu] để bảo vệ [dân chúng hoặc những cá nhân/tổ chức thích hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Để đảm bảo an toàn dân chúng cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Những người có thể ở gần vật liệu được tìm thấy trong khoảng thời gian [nói rõ khoảng thời gian] và/hoặc có thể gần vật liệu trong khi nó đang được khuân vác và vận chuyển [nói rõ] phải liên hệ với [cơ quan/tổ chức liên quan] để được đánh giá và nhận thông báo.

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không có nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng)

Nếu bạn nghĩ rằng bạn có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [số điện thoại nóng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email:

Website:



Phụ lục VIII

MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CẤP TỈNH

(kèm theo Kế hoạch số: 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN CHỈ HUY
ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ
HẠT NHÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 20...

Số: /BCH-SKHCHN
V/v hỗ trợ ứng phó sự cố bức xạ và hạt
nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Vào lúc [thời điểm xảy ra sự cố theo báo cáo], tỉnh Quảng Trị đã xảy ra một sự cố bức xạ, hạt nhân. Theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của địa phương, tỉnh Quảng Trị đã triển khai tất cả các hoạt động cần thiết để ứng phó. Tuy nhiên đến thời điểm này thì việc ứng phó vẫn rất khó khăn và không đạt hiệu quả mong muốn.

Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Trị kính gửi đến Ủy ban bản báo cáo tóm tắt tình hình sự cố như sau:

1. Mô tả sự cố: (nguồn gốc xảy ra sự cố, khu vực, hậu quả, các hoạt động ứng phó đã thực hiện)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mối nguy hiểm bức xạ

- ☐ Liều cao:
- ☐ Chiều trong:
- ☐ Nhiễm bắn phóng xạ vùng (không khí, đất, nước):
- ☐ Thải ra môi trường:
- ☐ Có khả năng phát tán:
- ☐ Các địa phương lân cận bị ảnh hưởng:

3. Mối nguy hiểm thông thường

- ☐ Cháy ☐ Nổ ☐ Hoá chất ☐ Hơi, khói
☐ Khác (ghi rõ)

4. Khó khăn trong việc ứng phó:

- ☐ Sự cố kèm hỏa hoạn
- ☐ Sự cố kèm cháy nổ
- ☐ Sự cố kèm chất hóa học, khói bụi lớn
- ☐ Không đủ phương tiện ứng phó:
- ☐ Sự cố gặp lúng túng do không có quy trình và kịch bản ứng phó sẵn sàng
- ☐ Khác (ghi rõ):

5. Tình trạng y tế

- ☐ Số người bị thương:
- ☐ Số người chết:
- ☐ Số người bị chiếu xạ:
- ☐ Số người bị nhiễm xạ:

6. Một số thông tin khác:

- ☐ Chi tiết nguồn
- ☐ Suất liều đo được tại khu vực:
- ☐ Mức nhiễm bản phóng xạ
- ☐ Điều kiện thời tiết

III. YÊU CẦU TỐI BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đây là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của địa phương, tỉnh Quảng Trị kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố của địa phương như sau:

- ☐ Khảo sát không khí
- ☐ Kiểm soát bức xạ
- ☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ
- ☐ Thu hồi nguồn phóng xạ
- ☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn
- ☐ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải
- ☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

Các thông tin chi tiết xin liên hệ:

Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Trị

Địa chỉ:

Điện thoại:

Vậy, Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Trị báo cáo để Bộ khoa học và Công nghệ biết và có sự hỗ trợ khẩn cấp cho tỉnh Quảng Trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KH&CN;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND;
- Bộ tư lệnh Quân khu 5;
- UBND tỉnh;
- Các Thành viên BCH;
- Lưu: VT, BCH.

TRƯỞNG BAN

**(HỌ VÀ TÊN)
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO
UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**



Phụ lục IX
NHẬT KÝ ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ
CỦA BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN
(kèm theo Kế hoạch số: 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SỰ CỐ

Giờ, phút, ngày tiếp nhận:

Họ tên người tiếp nhận:

Địa điểm xảy ra sự cố:

Nguyên nhân xảy ra sự cố:

Đánh giá sự cố ban đầu:

Họ tên cung cấp thông tin:

Địa chỉ người cung cấp thông tin:

Điện thoại người cung cấp thông tin:

Hồ sơ về nguồn phóng xạ: ☐ Có ☐ Không

Đặc điểm nguồn phóng xạ:

.....

Thiệt hại về người và vật chất:

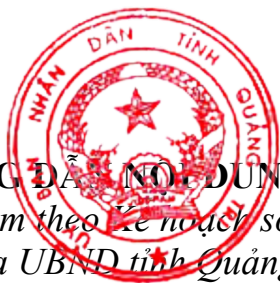
.....

II. DIỄN BIẾN KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ

Thời gian	Giai đoạn	Diễn biến kế hoạch	Ghi chú
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 1		
...			
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 2		
...			
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 3		
....	...		
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 4		
....			
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 5		
...			
Thời gian bắt đầu	Giai đoạn 6		
...			

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY
ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN TP QUẢNG TRỊ

Quảng Trị, ngày tháng năm
Người ghi nhật ký
(ký, ghi rõ họ tên)



Phụ lục X
HƯỚNG DẪN NỘI DUNG BÁO CÁO SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN
(kèm theo ~~Quyết định~~ *Quyết định* số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN CHỈ HUY
ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ
HẠT NHÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 20...

Số: /BCH-SKHCN
V/v báo cáo sự cố bức xạ và hạt nhân trên
địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- [cơ quan khác].

1. Tóm tắt sự cố

Mô tả ngắn gọn về sự cố, nguyên nhân xảy ra và hậu quả, các hành động ứng phó, các bài học kinh nghiệm, các kết luận chính và đề xuất (nếu có).

2. Mô tả sự cố

- Sự kiện ban đầu.
- Khu vực xảy ra sự cố:
- Thời gian xảy ra sự cố:
- Người liên hệ: tên, điện thoại, fax, email
- Môi trường xảy ra sự cố: *cơ sở chiếu xạ, sản xuất đồng vị, chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, nghiên cứu, chẩn đoán/điều trị y tế, vận chuyển, khu vực dân cư, quân đội, dân sự, nghiên cứu và phát triển hạt nhân, **Khác (nêu rõ):***

- Nguồn và thiết bị bức xạ:

- Loại bức xạ: *gamma, beta, gamma-neutron, X-ray, alpha.*

3. Các hoạt động ứng phó sự cố

Các hành động ban đầu để thu hồi, bảo vệ nhân viên ứng phó, công chúng và hành động giảm thiểu.

4. Hậu quả về người

- Bản chất chiếu xạ: *chiếu xạ ngoài, nhiễm bẩn phóng xạ ngoài, nhiễm bẩn phóng xạ trong.*

- Số người bị ảnh hưởng: *Số người bị thương, bị chiếu xạ, bị nhiễm bẩn phóng xạ; Hỗ trợ y tế và chăm sóc y tế tiếp theo (nếu có)*

5. Hậu quả về môi trường

- Loại nhiễm bẩn phóng xạ: nhiễm bẩn không khí, nhiễm bẩn nguồn nước, đất, thực phẩm, vật phẩm khác.
- Tóm tắt về khảo sát bức xạ và kiểm soát môi trường.
- Tiêu chí hành động; Chôn cất thải.

6. Đánh giá liều

Liều đánh giá cho nhân viên ứng phó và những người liên quan.

7. Kết luận và kiến nghị

Bài học kinh nghiệm, các hành động tiếp theo, đề xuất để ngăn chặn sự cố, nâng cấp ứng phó sự cố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND;
- Bộ tư lệnh Quân khu 5;
- UBND tỉnh;
- Các Thành viên BCH;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí;
- Lưu: VT, BCH.

TRƯỞNG BAN

(HỌ VÀ TÊN)
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO
UBND TỈNH QUẢNG TRỊ



Phụ lục XI
BẢNG DANH MỤC THIẾT BỊ, VẬT DỤNG
PHỤ VỤ ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN
(kèm theo Kế hoạch số 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

1. Thiết bị bảo vệ cá nhân

1.1. Người ứng phó đầu tiên và nhân viên ứng phó đi vào khu vực có suất liều bức xạ trên 100 mSv/h

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Mặt nạ bảo vệ hô hấp kín mặt	2	
2.	Găng tay không thấm nước và chống ăn mòn	2	
3.	Quần áo không thấm nước (che kín hoàn toàn da và đầu tóc)	2	
4.	Giày hoặc ủng không thấm nước	2	
5.	Mũ bảo hiểm an toàn	2	
6.	Liều kế cá nhân có báo động (đo suất liều tức thời và liều tích lũy)	2	
7.	Liều kế cá nhân (liều kế điện tử hoặc liều kế phim, liều kế nhiệt huỳnh quang)	2	
8.	Quần áo có màu sắc dễ nhận diện	2	
9.	Áo chì	2	
10.	Liều kế tay	2	
11.	Tấm cản chì	2	
12.	Kính chì	2	

1.2. Người ứng phó đầu tiên và nhân viên ứng phó đi vào khu vực có suất liều bức xạ không quá 100 mSv/h và nhân viên y tế xử lý người bị thương nhiễm bắn phóng xạ

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Mặt nạ bảo vệ hô hấp đơn giản/mặt nạ chống bụi	4	
2.	Găng tay phẫu thuật (thay đổi thường xuyên khi sử dụng trong ứng phó)	4	
3.	Quần yếm	4	
4.	Túi nhựa bọc giấy	4	
5.	Mũ bao đầu (như mũ phẫu thuật)	4	
6.	Liều kế cá nhân (liều kế phim hoặc liều kế nhiệt huỳnh quang)	4	

1.3. Nhân viên thực hiện tẩy xạ người

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Mặt nạ bảo vệ hô hấp đơn giản/mặt nạ chống bụi	2	
2.	Găng tay phẫu thuật (thay đổi thường xuyên khi sử dụng trong ứng phó)	10	
3.	Quần yếm	2	
4.	Quần áo không thấm nước	2	
5.	Túi nhựa bọc giày	4	
6.	Mũ bao đầu (như mũ phẫu thuật)	4	
7.	Liều kế cá nhân (liều kế phim hoặc liều kế nhiệt huỳnh quang)	2	
8.	Áo chì	2	
9.	Liều kế tay	2	
10.	Tấm cản chì	1	
11.	Kính chì	2	

2. Thiết bị bảo vệ cá nhân tiêu chuẩn

2.1. Thiết bị bảo vệ hô hấp

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Mặt nạ hoàn toàn và phin lọc	25	
2.	Mặt nạ nửa mặt và phin lọc	15	
3.	Khẩu trang có bộ lọc	15	
4.	Thiết bị hỗ trợ hô hấp	1	
5.	Máy thở khí nén	5	

2.2. Quần áo bảo hộ

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Quần áo bảo vệ chống nhiễm bắn phóng xạ dạng hạt	25	
2.	Quần áo bảo vệ kín khí (Loại 1) và không kín khí (Loại 2) chống chất hóa học dạng lỏng và dạng khí bao gồm son khí và các hạt dạng rắn: Loại 1 : Có thể tái sử dụng. Loại 2 : Có thể tái sử dụng hoặc dùng một lần.	29	

3. Thiết bị đánh dấu, hạn chế nhiễm bắn phóng xạ và bao bọc, chứa các vật thể

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Găng tay kiểm tra chất liệu nhựa vinyl	29	
2.	Quần yếm (nhiều kích cỡ)	29	
3.	Túi nhựa bọc giày	29	

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
4.	Khăn giấy, khăn lau dùng 1 lần	29	
5.	Thảm dính dùng 1 lần	5	
6.	Túi nhựa (loại nhỏ cho đồ dùng cá nhân và loại lớn cho chất thải nhiễm bắn phóng xạ)	29	
7.	Cuộn dải băng sạch và có màu sắc	10	
8.	Nhãn dính	30	
9.	Chăn hoặc tấm nhôm gói mỏng nhẹ	10	
10.	Sổ tay sử dụng thiết bị	10	

4. Dụng cụ thiết bị tại biên giới các vùng

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Bản đồ chi tiết khu vực	3	
2.	Hệ thống rào chắn (phương tiện, nón, băng hiệu, dây băng/dây thừng hoặc sơn cho đường/mặt đất/sàn) với các điểm ra vào xác định	1	

5. Trang thiết bị tẩy xạ người

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Khăn ướt hoặc khăn lau dùng 1 lần	29	
2.	Khăn tắm	29	
3.	Túi nhựa lớn (nhiều loại kích thước để chứa quần áo)	29	
4.	Túi nhựa nhỏ cho các vật dụng cá nhân	29	
5.	Nhãn dính	30	
6.	Xà phòng (mềm) hoặc xà phòng nước	10	
7.	Dầu gội đầu (không có chất dưỡng tóc)	10	
8.	Nhựa bọt biển	10	
9.	Bàn chải móng tay mềm	10	
10.	Quần áo thay thế (nhiều kích cỡ từ rất lớn đến kích thước của trẻ em)	50	
11.	Chăn	5	
12.	Nước muối/Băng y tế/Gạc	5	

6. Biểu mẫu và thông tin liên lạc

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Tờ ghi thông tin để phân phát cho mọi người tại các khu vực khác nhau	30	
2.	Tờ ghi thông tin đăng ký, phân loại và kiểm xạ trong và ngoài	30	
3.	Máy tính xách tay	3	

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
4.	Phương tiện thông tin tin cậy liên lạc 2 chiều với Trụ sở ban chỉ huy (mạng lưới điện thoại di động có thể không đáng tin cậy trong tình huống sự cố)	1	
5.	Thiết bị GPS	1	
6.	Điện thoại và máy Fax	1	
7.	Máy vi tính và thiết bị kết nối Internet	1	
8.	Máy photocopy hoặc máy scan	1	
9.	Thiết bị tạo mã vạch và đầu đọc nhãn dán cho người dân và biểu mẫu	1	

7. Thiết bị kiểm soát bức xạ

7.1. Thiết bị kiểm xạ di động

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Kiểm soát liều bức xạ	6	
2.	Khảo sát nhiễm bản phóng xạ	2	
3.	Kiểm soát nhiễm bản phóng xạ ngoài	1	
4.	Kiểm soát nhiễm bản phóng xạ trong	1	

7.2. Các thiết bị bao gồm

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Thiết bị kiểm soát suất liều bức xạ gamma	3	
2.	Liều kế các nhân có báo động (có khả năng đo liều tức thời và liều tích lũy)	10	
3.	Thiết bị kiểm soát nhiễm bản phóng xạ alpha	1	
4.	Thiết bị kiểm soát nhiễm bản phóng xạ beta	1	
5.	Thiết bị kiểm soát nhiễm bản phóng xạ gamma	2	
6.	Thiết bị cầm tay để đo suất liều neutron	1	
7.	Thiết bị kiểm soát nhiễm bản phóng xạ tia X và gamma năng lượng thấp	1	
8.	Thiết bị phân tích phổ gamma di động	1	
9.	Thiết bị lấy mẫu phương pháp lau chùi	1	
10.	Thiết bị lấy mẫu bệnh phẩm từ mũi	1	
11.	Túi nhựa trong bọc máy đo chống nhiễm bản (không dùng cho thiết bị kiểm soát nhiễm bản phóng xạ alpha)	10	

8. Thiết bị chứa và thu hồi nguồn phóng xạ

Stt	Thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1.	Thiết bị chứa nguồn phóng xạ gamma (chì hoặc kim loại nặng)	02	
2.	Thiết bị chứa nguồn phóng xạ neutron (Borated polyethylene, chì)	02	
3.	Thiết bị chứa nguồn alpha	02	
4.	Thiết bị chứa nguồn beta	02	
5.	Tay gấp nguồn phóng xạ (loại: 1m; 2m)	02	



Phụ lục XII
KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ

*(kèm theo Kế hoạch số: 3326/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)*

Phụ lục XII.1: Kịch bản ứng phó sự cố đối với nguồn phóng xạ vô chủ tại địa
bàn tỉnh Quảng Trị

Phụ lục XII.2: Kịch bản ứng phó sự cố đối với vận chuyển nguồn phóng xạ gặp
tai nạn trên đường thuộc địa bàn tỉnh Quảng Trị

Phụ lục XII.3: Kịch bản ứng phó sự cố nguồn phóng xạ kín bị phá vỡ gây rò rỉ
phóng xạ

PHỤ LỤC XII.1
KỊCH BẢN CHUNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ NGUỒN PHÓNG XẠ VÔ CHỦ TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

I. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tổ chức ứng phó khi phát hiện nguồn phóng xạ vô chủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm bảo đảm an toàn cho con người, môi trường; kiểm soát và thu hồi nguồn phóng xạ; hạn chế hậu quả của sự cố; khôi phục hoạt động bình thường và phục vụ công tác điều tra, xử lý theo quy định.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các trường hợp phát hiện nguồn phóng xạ vô chủ tại cơ sở thu mua phế liệu, khu vực công cộng, công trình xây dựng, phương tiện vận chuyển hoặc các địa điểm khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

III. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG

Một cơ sở thu mua phế liệu phát hiện vật thể nghi là nguồn phóng xạ vô chủ. Có dấu hiệu nguồn đã bị tháo mở, một số người đã tiếp xúc ở khoảng cách gần. Chưa xác định được chủ sở hữu nguồn và mức độ ảnh hưởng bức xạ. Cơ sở thông báo cho cơ quan chức năng để tổ chức ứng phó.

IV. MỤC TIÊU ỨNG PHÓ

Mục tiêu	Nội dung
Bảo vệ con người	Ngăn ngừa chiếu xạ, nhiễm xạ đối với người dân và lực lượng ứng phó.
Kiểm soát nguồn	Xác định, cô lập, thu hồi và quản lý an toàn nguồn phóng xạ.
Bảo vệ môi trường	Ngăn ngừa phát tán chất phóng xạ và đánh giá mức độ ảnh hưởng.
Khôi phục	Khôi phục hoạt động bình thường và hoàn thiện hồ sơ xử lý sự cố.

V. QUY TRÌNH ỨNG PHÓ

Giai đoạn	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Điều kiện chuyển bước
1. Tiếp nhận thông tin	Tiếp nhận thông tin; hướng dẫn người phát hiện không tiếp xúc, không di	Sở KH&CN	UBND cấp xã, Công an	Thông tin được xác minh ban đầu.

	chuyển nguồn; cô lập tạm thời khu vực; ghi nhận thông tin ban đầu.			
2. Xác minh hiện trường	Cử cán bộ khảo sát, đo suất liều, đánh giá sơ bộ mức độ nguy hiểm và xác định có phải nguồn phóng xạ hay không.	Sở KH&CN	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Xác định mức báo động.
3. Kích hoạt ứng phó	Báo cáo UBND tỉnh; huy động lực lượng; thiết lập khu vực kiểm soát; bảo đảm an ninh trật tự.	Người chỉ huy ứng phó	Công an, UBND, các sở ngành	Hiện trường được kiểm soát.
4. Đánh giá kỹ thuật	Định vị nguồn, nhận dạng đồng vị, đánh giá nhiễm bẩn, đánh giá liều đối với người có liên quan.	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Sở KH&CN, Sở Y tế	Có kết quả đánh giá kỹ thuật.
5. Thu hồi nguồn	Thu hồi nguồn bằng phương tiện chuyên dụng; đóng gói, đưa vào bình chì; kiểm tra hiện trường sau	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Sở KH&CN	Nguồn được kiểm soát an toàn.

	thu hồi.			
6. Khắc phục hậu quả	Đánh giá y tế; xử lý nhiễm bẩn nếu có; thông tin cho cộng đồng; điều tra nguồn gốc nguồn phóng xạ.	Sở KH&CN	Sở Y tế, Công an	Không còn nguy cơ mất an toàn.
7. Kết thúc ứng phó	Dỡ bỏ khu vực kiểm soát; báo cáo kết quả; lưu giữ nguồn; rút kinh nghiệm.	Người chỉ huy ứng phó	Các cơ quan liên quan	Hoàn thành ứng phó.

VI. ĐIỀU KIỆN KẾT THÚC ỨNG PHÓ

- Nguồn phóng xạ đã được thu hồi hoặc kiểm soát an toàn.
- Không còn nguy cơ chiếu xạ hoặc nhiễm bẩn đối với cộng đồng.
- Những người có khả năng bị chiếu xạ đã được đánh giá và xử lý y tế khi cần.
- Hoàn thành báo cáo theo quy định và chuyển sang giai đoạn khôi phục.

VII. BÁO CÁO VÀ RÚT KINH NGHIỆM

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp báo cáo, đánh giá nguyên nhân sự cố, hiệu quả công tác ứng phó, kiến nghị biện pháp phòng ngừa và cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố của tỉnh.

PHỤ LỤC XII.2
KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ VẬN CHUYỂN NGUỒN PHÓNG XẠ GẶP
TAI NẠN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

I. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tổ chức ứng phó khi phương tiện vận chuyển nguồn phóng xạ gặp tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm bảo đảm an toàn cho con người, hạn chế ảnh hưởng của bức xạ, kiểm soát nguồn phóng xạ, bảo vệ môi trường và khôi phục hoạt động bình thường.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các sự cố xảy ra trong quá trình vận chuyển nguồn phóng xạ bằng đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm trường hợp phương tiện bị va chạm, lật xe, cháy, thất lạc nguồn hoặc nghi ngờ nguồn bị hư hỏng.

III. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG

Phương tiện vận chuyển nguồn phóng xạ kín gặp tai nạn giao thông, lái xe và nhân viên áp tải bị thương, phương tiện có nguy cơ cháy, nguồn phóng xạ có khả năng bị rơi khỏi thiết bị lưu giữ. Cần huy động các lực lượng để cứu người, bảo đảm an ninh, kiểm soát bức xạ và thu hồi nguồn an toàn.

IV. MỤC TIÊU ỨNG PHÓ

Mục tiêu	Nội dung
Bảo vệ con người	Ưu tiên cứu người bị nạn và bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia ứng phó.
Kiểm soát hiện trường	Thiết lập khu vực kiểm soát, phân luồng giao thông, bảo đảm an ninh trật tự.
Kiểm soát nguồn	Xác định tình trạng, thu hồi và vận chuyển nguồn phóng xạ về nơi lưu giữ an toàn.
Khôi phục	Khắc phục hậu quả, khôi phục giao thông và hoàn thành báo cáo sự cố.

V. QUY TRÌNH ỨNG PHÓ

Giai đoạn	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Điều kiện chuyển bước
1. Tiếp nhận thông tin	Tiếp nhận tin báo; hướng dẫn người dân không tiếp cận phương tiện; thông báo các lực lượng liên quan.	Cảnh sát PCCC và CNCH	Công an, Sở KH&CN, UBND cấp xã	Thông tin được xác minh.
2. Kiểm soát hiện trường	Cứu người; khoanh vùng; phân luồng giao thông; thiết lập khoảng cách an toàn.	Cảnh sát PCCC và CNCH	Công an, Y tế	Hiện trường được kiểm soát.
3. Đánh giá kỹ thuật	Khảo sát suất liều, xác định tình trạng nguồn, đánh giá nguy cơ phát tán và mức báo động.	Sở KH&CN	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Có kết quả đánh giá.
4. Thu hồi nguồn	Thu hồi nguồn bằng phương tiện chuyên dụng; đóng gói, kiểm tra suất liều và vận chuyển về nơi lưu giữ an toàn.	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Sở KH&CN, Cảnh sát PCCC và CHCN	Nguồn được kiểm soát.
5. Khắc phục hậu quả	Đánh giá y tế; xử lý ô nhiễm (nếu có); điều tra nguyên	Sở KH&CN	Y tế, Công an	Không còn nguy cơ mất an toàn.

	nhân; thông tin cho cơ quan có thẩm quyền.			
6. Kết thúc ứng phó	Dỡ bỏ khu vực kiểm soát; khôi phục giao thông; tổng hợp báo cáo; rút kinh nghiệm.	Người chỉ huy ứng phó	Các cơ quan liên quan	Hoàn thành ứng phó.

VI. ĐIỀU KIỆN KẾT THÚC ỨNG PHÓ

- Nguồn phóng xạ đã được thu hồi hoặc kiểm soát an toàn.
- Không còn nguy cơ chiếu xạ hoặc phát tán chất phóng xạ.
- Người bị nạn đã được cứu chữa và xử lý phù hợp.
- Hoàn thành báo cáo, điều tra nguyên nhân và chuyển sang giai đoạn khôi phục.

VII. BÁO CÁO VÀ RÚT KINH NGHIỆM

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp kết quả ứng phó, đánh giá nguyên nhân, hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng, đề xuất biện pháp phòng ngừa và cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố của tỉnh.

PHỤ LỤC XII.3
KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN BỊ PHÁ VỠ
GÂY RÒ RỈ PHÓNG XẠ

I. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tổ chức ứng phó khi xảy ra sự cố nguồn phóng xạ kín bị phá vỡ hoặc nghi bị phá vỡ gây rò rỉ chất phóng xạ tại cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; bảo đảm an toàn cho con người, môi trường, tài sản; giảm thiểu hậu quả và nhanh chóng khôi phục hoạt động bình thường.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ kín trong công nghiệp, nghiên cứu, đo mức, đo độ dày, đo mật độ và các hoạt động khác có sử dụng nguồn phóng xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

III. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG

Trong quá trình vận hành thiết bị có sử dụng nguồn phóng xạ kín, xảy ra va đập mạnh làm hư hỏng thiết bị chứa nguồn. Có nghi ngờ nguồn bị phá vỡ, suất liều và mức nhiễm bẩn tăng bất thường. Một số người có mặt tại khu vực có khả năng bị chiếu xạ hoặc nhiễm xạ, cần triển khai ngay các biện pháp ứng phó theo kế hoạch.

IV. MỤC TIÊU ỨNG PHÓ

Mục tiêu	Nội dung
Bảo vệ con người	Hạn chế chiếu xạ, nhiễm xạ và bảo đảm an toàn cho người lao động, cộng đồng.
Kiểm soát nguồn	Thu hồi, cô lập và quản lý an toàn nguồn phóng xạ.
Kiểm soát nhiễm bẩn	Ngăn ngừa phát tán chất phóng xạ ra môi trường.
Khôi phục	Đưa cơ sở trở lại hoạt động bình thường sau khi bảo đảm an toàn.

V. QUY TRÌNH ỨNG PHÓ

Giai đoạn	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Điều kiện chuyển bước
1. Phát hiện và thông báo	Dừng thiết bị; cắt điện; sơ tán; cô lập khu vực; thông báo người phụ trách ATBX và Sở	Cơ sở xảy ra sự cố	UBND cấp xã, Công an	Hiện trường được cô lập.

	KH&CN.			
2. Đánh giá ban đầu	Đo suất liều; đánh giá nhiễm bẩn; xác định phạm vi ảnh hưởng; xác định cấp báo động.	Sở KH&CN	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Có kết quả đánh giá.
3. Kiểm soát hiện trường	Thiết lập vùng kiểm soát; phân luồng; ngăn phát tán; chuẩn bị lực lượng và phương tiện.	Công an	Cơ quan Quân sự, UBND cấp xã, cơ sở nơi xảy ra sự cố	Hiện trường an toàn.
4. Xử lý kỹ thuật	Thu hồi nguồn; thu gom vật liệu nhiễm bẩn; tẩy xạ; quản lý chất thải; đo kiểm sau xử lý.	Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật	Sở KH&CN, cơ sở nơi xảy ra sự cố	Nguồn được kiểm soát.
5. Đánh giá, hỗ trợ y tế	Đánh giá mức độ nhiễm xạ; khám, điều trị và theo dõi sức khỏe người liên quan.	Sở Y tế	Sở KH&CN	Không còn nguy cơ đối với con người.
6. Kết thúc và khôi phục	Đánh giá hiện trường; dỡ bỏ phong tỏa; báo cáo; điều tra nguyên nhân; rút kinh nghiệm.	Người chỉ huy ứng phó	Các cơ quan liên quan	Hoàn thành ứng phó.

VI. ĐIỀU KIỆN KẾT THÚC ỨNG PHÓ

- Nguồn phóng xạ đã được thu hồi hoặc kiểm soát an toàn.
- Không còn nguy cơ phát tán hoặc nhiễm bẩn phóng xạ.
- Suất liều tại hiện trường đạt mức an toàn theo đánh giá chuyên môn.
- Người bị ảnh hưởng đã được đánh giá và xử lý y tế.
- Hoàn thành báo cáo, chuyển sang giai đoạn khôi phục.

VII. BÁO CÁO VÀ RÚT KINH NGHIỆM

Sau khi kết thúc ứng phó, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp báo cáo, đánh giá nguyên nhân, hiệu quả các biện pháp ứng phó, những tồn tại, bài học kinh nghiệm và kiến nghị hoàn thiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân của tỉnh.

Phụ lục XIII
DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ
(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)

STT	Tổ chức, cá nhân	Điện thoại liên hệ <i>(điện thoại cơ quan/Lãnh đạo đơn vị)</i>
1.	Phường Đông Hà	0914269369
2.	Phường Đồng Hới	(0232) 3822.091
3.	Phường Quảng Trị	(0233).3661.337
4.	Phường Ba Đồn	(0232) 3513.123
5.	Phường Đồng Thuận	0912027587
6.	Phường Nam Đông Hà	(0233) 3668.22
7.	Phường Đồng Sơn	0913295497
8.	Xã Tuyên Lâm	0915389344
9.	Xã Trường Phú	0914292357
10	Xã Trung Thuận	0942068996
11	Xã Thượng Trạch	0911363357
12	Xã Tân Thành	0919507172
13	Xã Tân Mỹ	0984730409
14	Xã Tân Gianh	0915119992
15	Xã Sen Ngư	0888769768
16	Xã Nam Ba Đồn	0913643035
17	Xã Minh Hóa	0912993163
18	Xã Lệ Thủy	0912037909
19	Xã Lệ Ninh	0918860879
20	Xã Kim Phú	0913256789
21	Xã Kim Ngân	0911777075
22	Xã Kim Điền	0911282222
23	Xã Hòa Trạch	0905388860
24	Xã Dân Hóa	0912919809
25	Xã Cam Hồng	0912145119
26	Xã Bố Trạch	0988858277

STT	Tổ chức, cá nhân	Điện thoại liên hệ <i>(điện thoại cơ quan/Lãnh đạo đơn vị)</i>
27	Xã Nam Trạch	0912037984
28	Xã Ninh Châu	0911377151
29	Xã Tuyên Hóa	0982897411
30	Xã Tuyên Bình	0912123101
31	Xã Tuyên Phú	0913965111
32	Xã Phú Trạch	0945068979
33	Xã Tuyên Sơn	0839092345
34	Xã Quảng Trạch	0913034363
35	Xã Trường Sơn	0912549838
36	Xã Trường Ninh	0912357177
37	Xã Hoàn Lão	0982794357
38	Xã Phong Nha	0912708696
39	Xã Bắc Trạch	0916979869
40	Xã Đông Trạch	0911367929
41	Phường Bắc Gianh	094 5036886
42	Xã Quảng Ninh	0912575108
43	Xã Nam Gianh	0973.092999
44	Xã Đồng Lê	09355022868
45	Xã Vĩnh Linh	0905651777
46	Xã Cửa Tùng	0915020357
47	Xã Bến Quan	0918313135
48	Xã Vĩnh Hoàng	0982800555
49	Xã Vĩnh Thủy	0942086333
50	Xã Gio Linh	0919441111
51	Xã Cửa Việt	0917469559
52	Xã Bến Hải	0913642567
53	Xã Cồn Tiên	0919610929
54	Xã Triệu Phong	0917114111
55	Xã Ái Tử	0916414003
56	Xã Triệu Bình	0916433888
57	Xã Triệu Cơ	0915445575

STT	Tổ chức, cá nhân	Điện thoại liên hệ <i>(điện thoại cơ quan/Lãnh đạo đơn vị)</i>
58	Xã Nam Cửa Việt	0914240225
59	Xã Vĩnh Định	0913585343
60	Xã Hải Lăng	0949272368
61	Xã Mỹ Thủy	0914026559
62	Xã Nam Hải Lăng	0914207333
63	Xã Diên Sanh	0905080136
64	Xã Cam Lộ	0981171333
65	Xã Hiếu Giang	0982127108
66	Xã Đakrông	0913485590
67	Xã Ba Lòng	0947666141
68	Xã Hướng Hiệp	0914210333
69	Xã Tà Rụt	0982824025
70	Xã La Lay	0965659696
71	Xã Khe Sanh	0944202567
72	Xã Lao Bảo	0903527963
73	Xã Hướng Phùng	0917642234
74	Xã A Dơi	0913781902
75	Xã Lìa	0915030373
76	Xã Tân Lập	0988783453
77	Xã Hướng Lập	0914858945
78	Đặc khu Cồn Cỏ	0915058171

PHỤ LỤC XIV

DANH SÁCH SƠ SỞ BỨC XẠ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

*(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)*

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
I	Cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
1	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới	TK 14, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Hới	178 Lê Lợi, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
3	Bệnh viện Đa khoa khu vực Lệ Thủy	18 Lý Thường Kiệt, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị
4	Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Ninh	Dinh 10, Xã Ninh Châu, tỉnh Quảng Trị
5	Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồ Trạch	Tiểu khu 9, xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị
6	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bắc Quảng Trị	Phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị
7	Bệnh viện Đa khoa khu vực Tuyên Hoá	Tiểu khu Tam Đồng, xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị
8	Bệnh viện Đa khoa khu vực Minh Hoá	Tiểu khu 9, xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị
9	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Bắc Quảng Trị	Đường Trần Quang Khải, Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
10	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị	164 Bà Triệu, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
11	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Quảng Trị	TDP 14, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
12	Trường Cao Đẳng Y tế Quảng Trị	TDP 14, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
13	Trung tâm Y tế khu vực Ba Đồn	phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị
14	Trung tâm Y tế khu vực Quảng Trạch	Thôn Hòa Bình, xã Quảng Trạch, tỉnh Quảng Trị
15	Bệnh viện đa khoa TTH Quảng	99 Điện Biên Phủ, phường Đồng Hới, tỉnh

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
	Bình	Quảng Trị
16	Bệnh xá số 2 Công an tỉnh Quảng Trị	Phan Chu Trinh, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
17	Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Quảng Bình	78 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
18	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Phương Bình	45A Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
19	Công ty TNHH phòng khám đa khoa Tâm Phúc 2	Số 9A Hùng Vương, phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị
20	Công ty TNHH phòng khám đa khoa 51 Trần Hưng Đạo	51 Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
21	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hải Trang	TDP10, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
22	Công ty Cổ phần Phòng khám Đa khoa Trí Tâm	98 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
23	Công ty TNHH phòng khám đa khoa Tân Phước An	56 Đường Phạm Văn Đồng, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
24	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Việt Mỹ Quảng Bình	104 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
25	Công ty TNHH phòng khám đa khoa An Khang	106 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
26	Phòng khám đa khoa Bắc Lý - Công ty TNHH Ngọc Linh QB	1B Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
27	Phòng khám Bác sĩ Hùng- Bác Sĩ Thúy	178 Quang Trung phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
28	Công ty TNHH Bệnh viện Thủy Minh Tâm	47 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
29	Công ty TNHH MEDLATEC Quảng Bình	28 Hà Văn Quan, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
30	Công Ty TNHH Y dược Minh Anh	81-83 Lý Thánh Tông, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
31	Công ty cổ phần y tế Bình An Quảng Bình	số 94 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
32	Công ty TNHH Khám chữa bệnh đa khoa An Bình	11 Hùng Vương, phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị
33	Phòng khám Đa khoa MEDIC	223 Quang Trung, phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
34	Công ty TNHH Khám chữa bệnh Hương Bình	Số 56 Lý Thường Kiệt, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị
35	Phòng chụp X- quang Kỹ thuật số Văn Thạch	24 Lý Thường Kiệt, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị
36	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Thiện Nhân	Dinh Mười, xã Ninh Châu, tỉnh Quảng Trị
37	Công ty TNHH y tế Bảo Hoàng	Thôn Tân Phú, xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị
38	Phòng Chẩn đoán hình ảnh Việt Ba	Xã Hòa Trạch, tỉnh Quảng Trị
39	Hộ kinh doanh Phòng chụp X - Quang	Thôn Tây Trúc, xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị
40	Phòng Khám Gia Đình	TK1, xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị
41	Nha Khoa Nhân Thảo	Số 9 Hoàng Diệu, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
42	Hộ kinh doanh Nguyễn Hoi	19 Mẹ Suốt, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
43	Công ty TNHH nha khoa Việt Smile	04 Lê Lợi, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
44	Công ty TNHH Nha khoa Sai Gon New	số 36 Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị
45	Nha Khoa Hoàn Mỹ	24 Mẹ Suốt, Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
46	Nha Khoa Việt Pháp	số 03 Lý Thường Kiệt, phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị
47	Nha khoa thẩm mỹ BS Loan	18A Hà Văn Quan, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
48	Hộ kinh doanh Lê Quang Huân	02 Nguyễn Văn Linh, xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị
49	Hộ kinh doanh nha khoa bác sỹ Thu Hằng	Số 59A, đường Tố Hữu, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
50	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Quảng Trị	266 Hùng Vương, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
51	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Vĩnh Linh	Xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
52	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Triệu Hải	67 Phan Đình Phùng, phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
53	Bệnh viện Phổi Quảng Trị	Km4, đường Điện Biên Phủ, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
54	Trung tâm y tế khu vực Đông Hà	83 Lê Lợi, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.
55	Trung tâm y tế khu vực Thạch Hãn	Số 09 Đoàn Thị Điểm, Phường Quảng Trị, Tỉnh Quảng Trị
56	Trung tâm y tế khu vực Vĩnh Linh	Đường Phạm Văn Đồng, Xã Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị
57	Trung tâm y tế khu vực Gio Linh	Số 125 đường 2/4, Xã Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị
58	Trung tâm y tế khu vực Triệu Phong	07 Đặng Thái, Xã Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị
59	Trung tâm y tế khu vực Hải Lăng	225 Hùng Vương, Xã Diên Sanh, Tỉnh Quảng Trị
60	Trung tâm y tế khu vực Cam Lộ	Số 71 đường 2/4- kp 4 TT cam Lộ, Xã Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị
61	Trung tâm y tế khu vực Đakrông	05 Lê Lợi, Khe Xong, Xã Đakrông, Tỉnh Quảng Trị
62	Trung tâm y tế khu vực Hướng Hóa	Số 269 Lê Duẩn, Xã Khe Sanh, Tỉnh Quảng Trị
63	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Nam Quảng Trị	Thôn Hòa Lý Hải, Xã Cửa Tùng, Tỉnh Quảng Trị
64	Trung tâm Khám Bệnh, Chữa bệnh và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Số 38 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đông Hà, Quảng Trị
65	Trung tâm pháp Y tỉnh Quảng Trị	83 Lê Lợi, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.
66	Bệnh xá số 1 Công an tỉnh Quảng Trị	Đường Điện Biên Phủ, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
67	Bệnh xá Quân dân y – Phòng HC – KT Đoàn 337	Thôn Xary, xã Hướng Phùng, tỉnh Quảng Trị
68	Phòng khám đa khoa 245	45 Hùng Vương, Nam Đông Hà, Quảng Trị
69	Nha khoa Bác sĩ Thương	144 QL 1A, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
70	Công ty TNHH MTV Hoàng Dũng	18B Lê Duẩn, Phường Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
71	Công ty CP Phòng khám đa khoa Đức Linh	483A Lê Duẩn, Phường Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
72	Phòng khám Đa khoa Hồng An	10, Lê Duẩn, Phường Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
73	Phòng khám Đa khoa Trường An	62, Lê Lợi, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
74	Phòng khám Đa khoa Khải Hoàn	27 Lê Quý Đôn, Tp Đông Hà SĐT: 02333.696.969
75	Phòng khám đa khoa Phương Đông - Công ty TNHH Dịch vụ Y tế 154.	141A Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà, SĐT: 02333.523.111
76	Công ty Cổ phần Trung tâm y khoa Quang Trung	372B Trần Hưng Đạo, phường Quảng Trị, tỉnh Quang Trị
77	Phòng khám chuyên khoa Tâm Trí	352 Trần Hưng Đạo, phường Quảng Trị, tỉnh Quang Trị
78	Phòng khám bác sĩ Toàn	77 Hùng Vương, xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
79	Công ty cổ phần phòng khám đa khoa Đại Lộc	Thôn Dương Đại Thuận, xã Triệu Bình, tỉnh Quảng Trị
80	Công ty cổ phần y tế Phòng khám đa khoa Hiệp Đức	KM63, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị
81	Phòng khám đa khoa Văn Minh	số 216 Trần Phú, xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
82	Phòng khám đa khoa Thiện Lành	Thôn Phú Hưng, xã Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
83	Công ty Cổ phần Dịch vụ Y tế Tâm An Quảng Trị.	318 Lê Duẩn, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị
84	Công ty THNN Nha Khoa Nha Nhân	240 Quốc lộ 9, Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
85	Nha Khoa Quốc Tế Sai Gon New Dental - Quảng Trị	63 Hàm Nghi, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
II	Cơ sở sử dụng thiết bức xạ, nguồn phóng xạ trong công nghiệp	
1	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình	TK 13, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
2	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Gianh	Xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị
3	Công ty Cổ phần VLXD Việt Nam	Thôn Xuân Hạ, xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị
4	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	TK 10, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
5	Cảng hàng không Đồng Hới	Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị
6	Chi nhánh Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân - Nhà máy xi măng Vạn Ninh	Thôn Áng Sơn, xã Trường Ninh, tỉnh Quảng Trị
7	Chi Cục Hải quan khu vực IX	Số 139 đường Phạm Văn Đồng, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị
8	Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải	Số 117 Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
9	Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Quảng Trị.	Đường RD6, Khu Công nghiệp Quán Ngang, Xã Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị
10	Công ty CP Gỗ MDF VRG Quảng Trị	Khu công nghiệp Quán Ngang, Xã Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị

Tổng số thiết bị bức xạ Xquang chẩn đoán y tế: 196 thiết bị

Tổng số thiết bị bức xạ trong công nghiệp: 36 thiết bị. (Trong đó có 25 thiết bị phát tia X và 11 nguồn phóng xạ)

Phụ lục XV

*Mẫu Quyết định Bổ nhiệm Chỉ huy hiện trường ứng phó sự cố BXHN
(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị)*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN CHỈ HUY
ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ
HẠT NHÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: /BCH-UPSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ nhiệm Chỉ huy hiện trường ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân

**TRƯỞNG BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ
BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Thông tư số 59/2025/TT-BKHHCN ngày ... tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân;

Căn cứ Quyết định số.....ngày...tháng...năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thành lập Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Trị;

Xét yêu cầu chỉ huy, điều hành công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tại hiện trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm Chỉ huy hiện trường

Bổ nhiệm:

Ông (bà): Chức vụ:

Đơn vị công tác:

giữ nhiệm vụ Chỉ huy hiện trường ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân đối với sự cố xảy ra tại:

Địa điểm:

Thời gian xảy ra sự cố:

Mức báo động:

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Chỉ huy hiện trường có trách nhiệm tổ chức, chỉ huy và điều hành toàn bộ hoạt động ứng phó tại hiện trường theo quy định của pháp luật và Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân của tỉnh; cụ thể:

- Tiếp nhận, đánh giá thông tin ban đầu về sự cố; xác định phạm vi hiện trường và đề xuất các biện pháp ứng phó phù hợp.
- Chỉ huy, điều phối các lực lượng tham gia ứng phó; phân công nhiệm vụ cho từng lực lượng bảo đảm thống nhất, hiệu quả.
- Quyết định hoặc đề xuất triển khai các biện pháp bảo vệ khẩn cấp đối với người dân, người lao động và môi trường theo thẩm quyền.
- Tổ chức thiết lập khu vực kiểm soát, kiểm soát người và phương tiện ra, vào khu vực sự cố; bảo đảm an toàn, an ninh hiện trường.
- Huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị theo thẩm quyền hoặc đề xuất Trưởng Ban Chỉ huy huy động khi vượt thẩm quyền.
- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm xạ, đánh giá mức độ phát tán phóng xạ, tổ chức quan trắc, thu thập thông tin phục vụ ứng phó sự cố.
- Chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc y tế đối với người bị ảnh hưởng.
- Báo cáo thường xuyên diễn biến sự cố, kết quả ứng phó và đề xuất các biện pháp xử lý với Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ huy giao.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm ký và hết hiệu lực khi Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh quyết định chấm dứt hoạt động của Chỉ huy hiện trường hoặc khi hoàn thành công tác ứng phó sự cố.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chỉ huy hiện trường, các thành viên Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Lưu: VT, BCH UPSC.

TRƯỞNG BAN